



TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 04 năm 2026

## **QUY CHẾ TỔ CHỨC PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (đã sửa đổi, bổ sung);*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 (đã sửa đổi, bổ sung).*

*Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.*

Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương thông qua Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương với các nội dung cụ thể như sau:

### **CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương ngày 22 tháng 4 năm 2026 (sau đây gọi tắt là phiên họp Đại hội).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự phiên họp, vai trò của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch và Đoàn Thư ký phiên họp; điều kiện, thể thức tiến hành phiên họp Đại hội.

#### **Điều 2. Nguyên tắc làm việc của phiên họp Đại hội**

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, minh bạch, dân chủ.

2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

#### **Điều 3. Điều kiện tham dự và tiến hành phiên họp Đại hội**

1. Cổ đông Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự phiên họp Đại hội có quyền dự họp phiên họp Đại hội (sau đây gọi tắt là cổ đông) và khách mời tham dự phiên họp Đại hội.

2. Phiên họp Đại hội được tiến hành họp khi có số cổ đông sở hữu từ đủ 51% cổ phần phổ thông tham dự phiên họp.

3. Phiên họp Đại hội có thể bị tạm dừng nếu xảy ra sự việc bất khả kháng hoặc hành vi cản trở từ cổ đông, người tham dự phiên họp. Chủ tọa phiên họp cho tiến hành phiên họp trở lại khi sự việc bất khả kháng hoặc hành vi cản trở của cổ đông chấm dứt, bị chấm dứt.



#### **Điều 4. Đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông dự họp**

1. Ban thẩm tra tư cách cổ đông thực hiện việc đón tiếp, kiểm tra tư cách họp lệ của cổ đông tham dự phiên họp Đại hội, cụ thể như sau:

a) Kiểm tra Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) của các cổ đông đến dự họp theo đúng quy định.

b) Phát Phiếu biểu quyết và tài liệu phiên họp Đại hội cho cổ đông đến dự họp.

c) Báo cáo trước Đại hội về tỷ lệ cổ đông tham dự phiên họp Đại hội;

d) Công bố phiên họp Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định pháp luật.

2. Cổ đông đến muộn sau khi phiên họp đã khai mạc vẫn có quyền đăng ký dự họp và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký nhưng Đại hội không dừng phiên họp để chờ cổ đông đến muộn. Hiệu lực của các nội dung đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Ghi âm, ghi hình và sử dụng các phương tiện hỗ trợ**

Cổ đông không được đăng, phát hình ảnh phiên họp trên mạng xã hội. Đại hội đồng cổ đông không thừa nhận giá trị thông tin của bất cứ thông tin nào được lưu lại do ghi âm, ghi hình trái phép.

### **CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội**

1. Quyền của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác tham dự họp Đại hội. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội phải được lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền. Người được ủy quyền dự phiên họp Đại hội phải xuất trình văn bản ủy quyền còn hiệu lực theo quy định của pháp luật khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Người được ủy quyền dự họp là cá nhân không được ủy quyền lại và phải chịu trách nhiệm về tính trung thực của ủy quyền;

b) Tại phiên họp Đại hội, mỗi cổ đông được nhận Phiếu biểu quyết và tài liệu phiên họp Đại hội;

c) Được Ban tổ chức phiên họp Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình họp phiên họp Đại hội;

d) Được thảo luận và trực tiếp biểu quyết tại phiên họp Đại hội để thông qua các nội dung chương trình do Đoàn Chủ tịch đề xuất;

e) Cổ đông muốn phát biểu ý kiến phải đăng ký bằng phiếu với Đoàn Chủ tịch (thông qua Thư ký phiên họp Đại hội) và chỉ phát biểu sau khi được Đoàn Chủ tịch mời (theo thứ tự đăng ký). Khi cần tranh luận thì đăng ký và được Đoàn Chủ tịch mời. Thời gian mỗi lần phát biểu tối đa không quá 05 phút và theo đúng nội dung đã đăng ký; Đoàn Chủ tịch điều phối thời gian phát biểu để đảm bảo theo đúng tiến độ phiên họp Đại hội;

f) Trường hợp Đoàn Chủ tịch không sắp xếp được thời gian để cổ đông phát biểu ý kiến tại phiên họp Đại hội thì cổ đông có thể gửi ý kiến tham gia bằng văn bản ngay tại phiên họp Đại hội. Ý kiến tham gia bằng văn bản của cổ đông gửi đến Đoàn Chủ tịch có giá trị như phát biểu trực tiếp tại phiên họp Đại hội;

g) Cổ đông đến dự muộ̣n có quyền được đăng ký dự họp và có quyền biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng phiên họp Đại hội để cho cổ đông đến muộ̣n đăng ký và hiệu lực của các vấn đề đã tiến hành biểu quyết không bị ảnh hưởng;

h) Các quyền khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định của pháp luật.

## 2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội

a) Cổ đông khi tham dự phiên họp Đại hội phải mang theo Căn cước công dân/Căn cước/Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có) xuất trình cho Ban thẩm tra tư cách cổ đông để đăng ký tham dự phiên họp Đại hội;

b) Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, tuân thủ theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và tôn trọng kết quả làm việc tại phiên họp Đại hội;

c) Các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa phiên họp**

### 1. Chủ tọa phiên họp

Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa phiên họp. Đoàn Chủ tịch do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều hành Đại hội.

### 2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

a) Đoàn Chủ tịch có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành Đại hội một cách có trật tự, đúng theo Quy chế và nội dung chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua;

b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong chương trình nghị sự của phiên họp Đại hội và các vấn đề có liên quan trong quá trình họp Đại hội theo thứ tự và trong khoảng thời gian cho phép;

c) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình họp Đại hội, giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông;

d) Đoàn Chủ tịch có quyền hoãn phiên họp Đại hội đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho phiên họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

e) Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm và có quyền đình chỉ phát biểu và/hoặc buộc ra khỏi phiên họp Đại hội những người có phát biểu mang tính lăng mạ, xúc

phạm và/hoặc có hành vi cố tình gây rối trật tự, không chấp hành các yêu cầu của Đoàn Chủ tịch gây ảnh hưởng đến diễn biến phiên họp Đại hội.

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Thư ký**

1. Đoàn Thư ký Đại hội gồm các thành viên do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Đoàn Thư ký phiên họp Đại hội có nhiệm vụ

a) Ghi Biên bản các ý kiến thảo luận trong phiên họp, nội dung diễn biến chương trình Đại hội và tổng hợp ý kiến của các cổ đông một cách đầy đủ, trung thực;

b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch dự thảo các loại văn bản của Đại hội, các ý kiến của Đoàn Chủ tịch;

c) Tiếp nhận các phiếu đăng ký phát biểu và phiếu ghi ý kiến đóng góp của cổ đông tham dự phiên họp Đại hội để Đoàn Chủ tịch giải đáp;

d) Tiếp nhận các thư từ, kiến nghị gửi tới phiên họp Đại hội (nếu có);

e) Thực hiện các công việc khác theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch và theo quy định tại Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

f) Đại diện Đoàn thư ký Đại hội ký tên trong Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản.

### **Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đại hội bầu theo đề nghị của Chủ tọa phiên họp Đại hội. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ

a) Ban Kiểm phiếu tổ chức việc thu và tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đại hội khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

b) Xác định chính xác kết quả biểu quyết tại phiên họp Đại hội;

c) Công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội và giao toàn bộ tài liệu cho đại diện Đoàn Chủ tịch. Kết quả kiểm phiếu sẽ được lập thành biên bản riêng;

d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả kiểm phiếu;

e) Tuân thủ quy định tại Quy chế này.

### **Điều 10. Biên bản và Nghị quyết của phiên họp Đại hội**

1. Chủ tọa và Đại diện Đoàn thư ký ký tên vào Biên bản họp Đại hội cùng chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản.

2. Biên bản phiên họp Đại hội phải được làm xong và thông qua trước khi kết thúc phiên họp. Biên bản phiên họp Đại hội thường niên được lập thành 01 (một) bản và lưu trữ theo quy định.

3. Đại hội thông qua Nghị quyết của Đại hội. Chủ tọa phiên họp chịu trách nhiệm ký Nghị quyết của Đại hội. Nghị quyết được phát hành và lưu trữ theo quy định.

## **CHƯƠNG III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

1. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành phiên họp Đại hội theo Quy chế này.
2. Các cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.
3. Các nội dung có liên quan không được quy định trong Quy chế này sẽ được thực hiện theo quy định có liên quan và Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

#### **Điều 12. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này gồm 03 Chương, 12 Điều được Đại hội thông qua ngày 22 tháng 4 năm 2026 và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NGÂN HÀNG

THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN

SÀI GÒN

CÔNG THƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày..... tháng..... năm 2026

## GIẤY ỦY QUYỀN

### THAM DỰ PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

#### 1. Người ủy quyền:

##### 1.1. Trường hợp cổ đông là cá nhân:

Tên cá nhân: .....

Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu:..... Cấp ngày.....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số cổ phần đang sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tính đến ngày 24/03/2026: .....cổ phần.

##### 1.2. Trường hợp cổ đông là tổ chức:

Tên tổ chức:.....

GCNĐKDN số:..... Cấp ngày.....

Nơi cấp: .....

Địa chỉ: .....

Số cổ phần đang sở hữu tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tính đến ngày 24/03/2026: .....cổ phần.

Tên người đại diện theo pháp luật của tổ chức:.....

Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu người đại diện theo pháp luật:.....

Cấp ngày..... Nơi cấp: .....

#### 2. Người được ủy quyền:

Tên cá nhân: .....

Số CCCD/Căn cước/Hộ chiếu .....Cấp ngày.....

Nơi cấp: .....

Số lượng cổ phần được ủy quyền:.....

### **3. Nội dung ủy quyền:**

Bằng văn bản này, người được ủy quyền được đại diện người ủy quyền thực hiện các công việc sau:

- Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương được tổ chức vào ngày 22 tháng 4 năm 2026;
- Thực hiện quyền phát biểu và biểu quyết tất cả những vấn đề được đưa ra biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương tương ứng với số lượng cổ phần được ủy quyền.

### **4. Thời hạn ủy quyền:**

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương kết thúc hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật Việt Nam.

### **5. Trách nhiệm của người ủy quyền và người được ủy quyền:**

- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác thực hiện các công việc nêu tại Giấy ủy quyền này.
- Người ủy quyền và người được ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này, người được ủy quyền đảm bảo tuân thủ Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, các quy định tại Điều lệ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương và quy định pháp luật hiện hành.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

*(Ký và ghi rõ họ tên,  
đóng dấu nếu là tổ chức)*



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**Danh sách các thành viên trong Hội đồng quản trị có thể ủy quyền biểu quyết  
tại Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương  
Ngày 22 tháng 4 năm 2026**

STT	Họ và tên	Chức vụ	CCCD/Căn cước	Địa chỉ
1	Ông Vũ Quang Lãm	Chủ tịch Hội đồng quản trị	- Số: 079069017177 - Ngày cấp: 10/7/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 91 đường số 3, Cư xá Chu Văn An, Phường Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh.
2	Ông Nguyễn Thanh Long	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 092074009599 - Ngày cấp: 22/11/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 02 Quận Trọng Hoàng, Phường Tân An, TP. Cần Thơ.
3	Ông Trần Thanh Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 075071000115 - Ngày cấp: 12/01/2022 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 4D Đường số 6, Phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh.
4	Bà Tôn Thị Nhật Giang	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 051182012463 - Ngày cấp: 21/12/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 1, đường số 2 (Khu dân cư Nova Golf Park, Căn số 49, đường 1B) Phường Long Bình, TP. Hồ Chí Minh.
5	Ông Phạm Hoài Nam	Thành viên Hội đồng quản trị	- Số: 001068017712 - Ngày cấp: 16/07/2024 - Nơi cấp: Bộ công an.	224 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.
6	Bà Phan Thị Bích Nguyệt	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	- Số: 026164002417 - Ngày cấp: 04/01/2024 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	Số 23 đường 13C, phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh.
7	Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	- Số: 079158006156 - Ngày cấp: 29/05/2021 - Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.	139/214KB Lý Chính Thắng, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh.



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

**Ngày 22 tháng 4 năm 2026**

# PHIẾU BIỂU QUYẾT

Số TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Không có ý kiến
1	Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2025; Kế hoạch kinh doanh năm 2026; Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của HĐQT; Quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát; Báo cáo hoạt động của các Ủy ban trực thuộc HĐQT năm 2025			
2	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025			
3	Phân phối lợi nhuận năm 2025			
4	Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2027 của SAIGONBANK			
5	Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK			
6	Giao HĐQT giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2026 - 2027			

Ghi chú : Đánh dấu (x) vào ô thích hợp

SL cổ phần sở hữu : ..... CP

STT: SGB .....



**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT**  
**THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI PHIÊN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 (đã sửa đổi, bổ sung);

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 2024 (đã sửa đổi, bổ sung).

Thẻ lệ biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi tắt là Đại hội) Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương được tiến hành như sau:

**1. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**

- Đại biểu tham dự biểu quyết bằng cách bỏ phiếu trực tiếp vào thùng phiếu và bằng phiếu kín;

- Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- Việc bỏ phiếu kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu biểu quyết vào thùng phiếu;

- Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;

- Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Ban kiểm phiếu công bố ngay tại phiên họp Đại hội.

**2. Nội dung biểu quyết thông qua**

Các nội dung theo Chương trình phiên họp Đại hội đã được Đoàn chủ tịch trình bày và Đại hội nhất trí thông qua.

**3. Thẻ thức biểu quyết**

**a) Hình thức phiếu biểu quyết**

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự phiên họp Đại hội sẽ được phát một **tờ Phiếu biểu quyết** về các nội dung mà Đại hội đã nhất trí thông qua trong Chương trình họp Đại hội.

- Phiếu biểu quyết được in thống nhất, có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương. Trên Phiếu biểu quyết đã ghi sẵn các nội dung lấy ý kiến biểu quyết, số cổ phần sở hữu, mã số theo thư mời.

- Số phiếu biểu quyết của cổ đông được tính bằng số cổ phần sở hữu hoặc được ủy quyền của cổ đông đó.

**b) Cách thức ghi phiếu**

Cổ đông đánh dấu (X) vào **Một** lựa chọn cho từng nội dung được nêu trong **Phiếu biểu quyết**.

#### **4. Quy định về tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết**

##### **a) Phiếu hợp lệ là phiếu biểu quyết đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây**

- Phiếu do Ban tổ chức phiên họp Đại hội phát ra theo mẫu thống nhất có đóng dấu treo của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

- Phiếu được đánh dấu (X) vào chỉ một trong ba (03) ô trống, nếu đánh dấu sai thì khoanh tròn và đánh dấu (X) lại vào ô được chọn.

- Không tự ghi thêm vào phiếu.

##### **b) Phiếu không hợp lệ là phiếu biểu quyết thuộc một trong các trường hợp sau đây**

- Phiếu không do Ban tổ chức phát ra; hoặc

- Tự ghi thêm vào phiếu; hoặc

- Phiếu bị tẩy xóa, xé rách; hoặc

- Phiếu được đánh dấu (X) vào cả 02 hoặc 03 ô trống.

##### **c) Phiếu hợp lệ và không hợp lệ một phần là phiếu biểu quyết thuộc các trường hợp sau đây**

Trong phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết nào không đánh dấu (X) vào bất kỳ lựa chọn nào hoặc đánh dấu (X) nhiều hơn 01 (một) ô trong các ô đó hoặc bị gạch hoặc ghi thêm những nội dung khác thì nội dung biểu quyết đó không hợp lệ. Các nội dung biểu quyết khác được đánh dấu đúng quy định sẽ được ghi nhận là hợp lệ.

#### **5. Biểu quyết các nội dung tổ chức phiên họp Đại hội**

Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ thực hiện quyền biểu quyết bằng cách giơ tay khi thông qua các nội dung sau:

- Danh sách Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký;

- Danh sách Ban Kiểm phiếu;

- Quy chế tổ chức phiên họp Đại hội;

- Chương trình họp Đại hội.

#### **6. Thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Điều kiện để nội dung biểu quyết được thông qua tại phiên họp Đại hội khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Riêng đối với các nội dung theo quy định tại các điểm h, q và s khoản 3 Điều 67 Luật Các tổ chức tín dụng phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Số: 1578/BC-SGB-KH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2025**

### **I. TÌNH HÌNH KINH TẾ – XÃ HỘI VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG NĂM 2025:**

#### **1. Tình hình chung:**

Trong năm 2025, kinh tế nước ta diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tiếp tục biến động nhanh, phức tạp, nhiều khó khăn, thách thức; thiên tai, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; lạm phát tiếp tục xu hướng giảm ở nhiều quốc gia tuy nhiên vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro,...

Trước những khó khăn, thách thức, nhờ sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo linh hoạt, quyết liệt, kịp thời, hiệu quả của Chính phủ, nền kinh tế nước ta đạt được kết quả toàn diện trên nhiều ngành, lĩnh vực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Kết quả: GDP năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng 8,02% so với năm trước, CPI tăng 3,31% và lạm phát cơ bản tăng 3,21% so với năm trước.

#### **2. Tình hình hoạt động ngành ngân hàng:**

Năm 2025, Ngân hàng Nhà nước duy trì lãi suất điều hành ở mức thấp để định hướng thị trường giảm lãi suất cho vay hỗ trợ doanh nghiệp và người dân. Trên cơ sở theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô, thị trường trong và ngoài nước và bám sát chủ trương của Đảng, các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước đã điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khoá và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế, đảm bảo an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng.

Tính đến cuối năm 2025, huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 14,11%; tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 19,01%.

### **II. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2025:**

Đại hội đồng cổ đông ngày 24/04/2025 đã quyết nghị thông qua các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2025 như sau:

- Tổng tài sản: 34.900 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Vốn huy động: 30.100 tỷ đồng, tăng 5% so với thực hiện năm 2024.
- Tổng dư nợ cho vay: 24.700 tỷ đồng, tăng 10% so với thực hiện năm 2024.
- Nợ xấu (nhóm 3-5): theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán quốc tế: 300 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: 300 tỷ đồng.

### **III. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SAIGONBANK NĂM 2025:**

#### **1. Tổng tài sản:**

Tổng tài sản đến 31/12/2025 đạt 35.377,03 tỷ đồng, tăng 6,36% so với đầu năm, đạt 101,37% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, trong đó vốn điều lệ là 3.387,99 tỷ đồng.

Hiện SAIGONBANK đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối với tỷ lệ 6,5%, vốn điều lệ là 3.608,20 tỷ đồng, tăng 220,21 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2025 (Quyết định số 32/QĐ-NHNN ngày 13/01/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của SAIGONBANK).



## 2. Huy động vốn:

Huy động vốn đến 31/12/2025 đạt 30.508,52 tỷ đồng, tăng 6,52% so với đầu năm, đạt 101,36% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Trong đó, vốn huy động từ doanh nghiệp và dân cư là 26.326,61 tỷ đồng, chiếm 86,29% tổng nguồn vốn huy động và tăng 7,84% so với đầu năm.

## 3. Dư nợ tín dụng:

Dư nợ tín dụng đến 31/12/2025 đạt 22.322,76 tỷ đồng, giảm 0,76% so với đầu năm, đạt 90,38% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Nợ nhóm 3-5 thời điểm 31/12/2025 chiếm tỷ lệ 2,27%.

## 4. Xử lý nợ:

Trong năm 2025, SAIGONBANK đã nỗ lực xử lý nợ bằng nhiều biện pháp linh hoạt, phù hợp với quy định của pháp luật, góp phần giảm nợ xấu, tạo thu nhập cho Ngân hàng.

## 5. Hoạt động thanh toán quốc tế:

Doanh số thanh toán quốc tế năm 2025 là 280,66 triệu USD, giảm 1,26% so với năm 2024, đạt 93,55% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

## 6. Hoạt động thẻ:

- Năm 2025, SAIGONBANK đã phát hành 9.420 thẻ. Tổng số thẻ phát hành tích lũy đến 31/12/2025 là 494.287 thẻ. Số dư tiền gửi qua thẻ thời điểm 31/12/2025 là 573,24 tỷ đồng.

- Thẻ tín dụng quốc tế: Doanh số thanh toán thẻ tín dụng quốc tế năm 2025 là 2,54 triệu USD, tăng 12,38% so với cùng kỳ năm trước.

## 7. Hoạt động góp vốn mua cổ phần:

Đến 31/12/2025, SAIGONBANK đã góp vốn, mua cổ phần vào các đơn vị: Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty cổ phần thanh toán Quốc gia Việt Nam, Công ty cổ phần Chứng khoán SBB. Lợi nhuận từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần là 6,55 tỷ đồng.

## 8. Hoạt động công ty con:

Lợi nhuận trước thuế Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản là 4,17 tỷ đồng.

## 9. Kết quả kinh doanh hợp nhất:

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 150,67 tỷ đồng, đạt 50,22% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025. Năm 2025, SAIGONBANK tăng cường trích dự phòng rủi ro nhằm đảm bảo an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

+ Lợi nhuận trước dự phòng và trước hoàn dự thu lãi cho vay: 504,70 tỷ đồng  
+ Chi phí hoàn dự thu lãi cho vay và trích dự phòng rủi ro tín dụng: 354,03 tỷ đồng  
+ Lợi nhuận trước thuế: 150,67 tỷ đồng

## 10. Các chỉ số tài chính:

Các chỉ số tài chính đáp ứng đầy đủ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.  
Các chỉ số tài chính thời điểm 31/12/2025:

	Các chỉ số tài chính	SAIGONBANK	Quy định của NHNN
1	Tỷ lệ an toàn vốn	15,55%	≥8%
2	Tỷ lệ khả năng chi trả Đồng Việt Nam	115,74%	≥ 50%
3	Tỷ lệ khả năng chi trả Ngoại tệ (USD và các ngoại tệ khách quy đổi ra USD)	92,83%	≥ 10%
4	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn	21,08%	<30%
5	Giới hạn góp vốn mua cổ phần	17,50%	≤ 40%
6	Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi	69,54%	≤ 85%
7	Tỷ lệ nợ nhóm 3-5	2,27%	

## **11. Mạng lưới hoạt động:**

Thời điểm 31/12/2025, mạng lưới hoạt động của SAIGONBANK gồm 89 điểm giao dịch (bao gồm: Hội sở, 33 chi nhánh, 55 Phòng giao dịch) trên toàn quốc, ổn định so với đầu năm.

## **12. Các mặt hoạt động của SAIGONBANK:**

### **12.1. Công tác huy động vốn:**

Trong năm 2025, cơ cấu nguồn vốn tiếp tục được duy trì theo hướng bền vững thể hiện qua tỷ trọng vốn thị trường 1 chiếm 86,29% trên tổng nguồn vốn; đảm bảo cân đối theo nhu cầu nguồn vốn – sử dụng vốn, đúng quy định về tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi.

### **12.2. Công tác cho vay, thu hồi nợ:**

#### **12.2.1. Về công tác cho vay:**

- Hoạt động cho vay được kiểm soát chặt về chất lượng; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

- Năm 2025 tiếp tục là một năm khó khăn vì tình hình sản xuất kinh doanh của khách hàng tiếp tục chịu ảnh hưởng của nền kinh tế chung và tình hình thiên tai bão lũ diễn biến phức tạp. SAIGONBANK đã triển khai tích cực và đồng bộ nhiều giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng tín dụng trên cơ sở phù hợp với định hướng chung của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước như:

+ Ban hành nhiều gói tín dụng và chương trình cho vay với lãi suất ưu đãi nhằm đồng hành cùng khách hàng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ đời sống, hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã, mua nhà ở xã hội,...

+ Thực hiện rà soát nhằm kịp thời triển khai các giải pháp phù hợp hỗ trợ khách hàng khắc phục thiệt hại do thiên tai bão lũ gây ra theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước.

- Thực hiện kiểm soát chặt chẽ và hạn chế cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; Ưu tiên tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ trên cơ sở đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định có liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội.

- Thực hiện việc phân loại nợ, trích lập dự phòng theo quy định.

SAIGONBANK đã chủ động triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng, tuy nhiên trước tình hình vẫn còn nhiều khó khăn nên các khách hàng cần nhắc rất kỹ trong việc vay vốn Ngân hàng, từ đó làm ảnh hưởng đến việc tăng trưởng tín dụng. Kết quả dư nợ cho vay của SAIGONBANK đạt 90,38% so với chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

#### **12.2.2. Về công tác xử lý nợ:**

Trong năm vừa qua, SAIGONBANK luôn nỗ lực, chủ động áp dụng đồng bộ nhiều biện pháp, tích cực thu hồi các khoản nợ xấu đã phát sinh. Các khoản nợ xấu được phân loại, đánh giá khả năng xử lý, đề ra biện pháp với lộ trình xử lý cụ thể. Ngân hàng cũng đảm bảo nguồn lực tài chính để chủ động xử lý nợ, bảo đảm kiểm soát tỷ lệ nợ xấu và các chỉ tiêu an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

### **12.3. Công tác kiểm tra, giám sát tuân thủ, kiểm toán nội bộ và công tác quản lý rủi ro:**

SAIGONBANK tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ tại đơn vị. Bộ phận kiểm toán nội bộ phối hợp chặt chẽ với bộ phận giám sát tuân thủ và bộ phận quản lý rủi ro trong công tác kiểm tra, giám sát đối với tất cả các hoạt động nghiệp vụ tại các đơn vị trực thuộc nhằm kịp thời

phát hiện, xử lý và cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động, đảm bảo hoạt động của Ngân hàng an toàn và tuân thủ quy định.

Bên cạnh đó, SAIGONBANK chú trọng tăng cường kiểm tra, giám sát những lĩnh vực trọng yếu, lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, các hoạt động ngân hàng có mức độ rủi ro cao, đảm bảo chấp hành tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động Ngân hàng. SAIGONBANK đã thực hiện theo các chuẩn mực Basel II để nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro và đang triển khai các nội dung có liên quan để thực hiện chuẩn mực Basel III. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã ban hành 18 quy định, chính sách quản lý rủi ro có liên quan.

SAIGONBANK đã triển khai Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ và cảnh báo sớm. Việc triển khai Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ giúp Ngân hàng nâng cao năng lực quản trị rủi ro trong hoạt động cấp tín dụng, góp phần nâng cao chất lượng tín dụng, tối ưu hóa việc phân bổ vốn và tuân thủ trong hoạt động của Ngân hàng.

#### **12.4. Công tác ban hành quy trình, quy chế và các công tác liên quan đến pháp lý:**

SAIGONBANK thường xuyên rà soát các quy định, quy trình nội bộ để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định Ngân hàng Nhà nước và các quy định có liên quan trong từng thời kỳ. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã ban hành hơn 50 quy định, quy trình nội bộ liên quan đến hoạt động ngân hàng.

#### **12.5. Hoạt động công nghệ thông tin:**

- Hệ thống công nghệ thông tin SAIGONBANK đảm bảo vận hành liên tục, an toàn.

- Thực hiện trang bị phần cứng, phần mềm, nâng cấp hệ thống mạng, bảo mật phục vụ hoạt động Ngân hàng theo tiêu chuẩn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và theo nhu cầu phục vụ hoạt động: nâng cấp hệ thống SWIFT đáp ứng tiêu chuẩn tin điện ISO 20022 và thực hiện đánh giá kiểm tra, đánh giá an ninh thông tin cho hệ thống SWIFT; nâng cấp cơ sở dữ liệu Oracle 19C đối với máy chủ quản lý giao dịch trực tuyến; hệ thống giám sát truy cập mạng NAC; hệ thống tường lửa ứng dụng WAF; kết nối hệ thống SIMO của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; triển khai trang bị hệ thống giám sát an ninh mạng SOC...

#### **12.6. Hoạt động thanh toán trực tuyến và thẻ:**

- Đảm bảo hệ thống thẻ, thanh toán trực tuyến hoạt động thông suốt, an toàn.

- Ngân hàng đã triển khai kết nối tài khoản SAIGONBANK với ứng dụng VNeID của khách hàng liên kết tài khoản SAIGONBANK để nhận chi trả An sinh xã hội qua ứng dụng VNeID; triển khai giải pháp thanh toán không tiếp xúc tạo thuận tiện cho người dân tham gia tuyến giao thông công cộng; cung cấp các phương thức thanh toán linh hoạt (QR Code, chuyển khoản, thẻ ngân hàng) không dùng tiền mặt cho người dùng trong mô hình bãi xe thông minh; đồng hành triển khai, thực hiện dự án công nghệ thông tin hỗ trợ hành chính công phục vụ người dân, bước đầu trao tặng Kiosk thông minh cho các phường, xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tiếp tục phát triển các tính năng mới trên ứng dụng SAIGONBANK PAY và SAIGONBANK Smart Banking nhằm gia tăng tiện ích cho người dùng.

#### **12.7. Công tác tổ chức - nhân sự, đào tạo:**

##### **12.7.1. Công tác tổ chức - nhân sự:**

- Thời điểm 31/12/2025, tổng số cán bộ nhân viên của SAIGONBANK là 1.524 người. Việc tuyển dụng, quy hoạch đội ngũ nhân sự đáp ứng theo nhu cầu nhân sự của Hội sở và các đơn vị.

- Công tác bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ tại SAIGONBANK đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tuân thủ quy định.

- Chính sách nhân sự tiếp tục đẩy mạnh, thực hiện chính sách phân hóa lương bổ sung theo năng suất, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị đã động viên, khuyến khích các đơn vị nỗ lực phấn đấu để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh.

#### 12.7.2. Về đào tạo:

SAIGONBANK chú trọng công tác bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, nhân viên, nâng cao kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, nắm vững các chính sách, quy định hiện hành. Trong năm 2025, Ngân hàng đã tổ chức 17 Khóa đào tạo, tập huấn cho cán bộ nhân viên.

#### 12.8. Công tác truyền thông:

- Công tác truyền thông được tăng cường nhằm quảng bá thương hiệu SAIGONBANK, đưa Ngân hàng và các dịch vụ của Ngân hàng đến gần với công chúng, đặc biệt là thông qua các chương trình tài trợ mang tính cộng đồng, xã hội, nhân văn.

- Trong năm 2025, SAIGONBANK đã thực hiện truyền thông về tình hình hoạt động Ngân hàng trên trang điện tử và một số phương tiện thông tin đại chúng; truyền thông, hướng dẫn khách hàng liên kết tài khoản an sinh xã hội trên VNEID với tài khoản SAIGONBANK; truyền thông cảnh giác với trang web giả mạo Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước nhằm mục đích lừa đảo,...

- Truyền thông các sự kiện: Tài trợ Chương trình Chuông vàng vọng cổ lần thứ 20 và được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng Bằng khen cho SAIGONBANK và 03 cá nhân, ghi nhận những đóng góp bền bỉ trong việc bảo tồn và phát triển nghệ thuật cải lương; nhận Giấy chứng nhận TOP 10 “Sao Vàng Thương Hiệu Quốc Gia 2025”...

#### 12.9. Công tác khác:

- Hoàn thành một số công tác trọng tâm:

+ Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối với tỷ lệ 6,5%. Vốn điều lệ hiện nay của SAIGONBANK là 3.608,197 tỷ đồng.

+ Hoàn thành thay đổi mẫu con dấu mới do sắp xếp lại đơn vị hành chính, đưa vào sử dụng kể từ ngày 01/10/2025.

- Triển khai công tác chuẩn bị để thực hiện thu, nộp đảng phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia thông qua mở tài khoản tại SAIGONBANK đối với các tổ chức đảng và đảng viên.

- Thực hiện chế độ công bố thông tin theo quy định.

- Đảm bảo an toàn quỹ tiền mặt, tài sản có giá trong kho và quá trình vận chuyển, trong thu chi và cho khách hàng đến giao dịch tại SAIGONBANK.

- Thực hiện chỉnh trang trụ sở làm việc tại các Chi nhánh và Phòng Giao dịch, đảm bảo thẩm mỹ – sạch đẹp – tiện nghi, nâng cao công tác phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn; bảo vệ an toàn trụ sở làm việc và các địa điểm giao dịch trong toàn hệ thống.

## V. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NĂM 2025:

### 1. Những mặt được:

- Tuân thủ nghiêm túc các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước trong hoạt động ngân hàng; thực hiện tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng.

- Trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, đặc biệt là thiên tai bão lũ diễn biến phức tạp, trong năm 2025, với sự chỉ đạo kịp thời, sát sao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên, hoạt động SAIGONBANK an toàn, ổn định, tuân thủ quy định. Các mặt hoạt động Ngân hàng có tăng trưởng, một số chỉ tiêu đạt và vượt chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông giao...

- Hoạt động tín dụng được kiểm soát chặt về chất lượng; tiếp tục thực hiện các giải pháp tăng trưởng tín dụng phù hợp với định hướng chung của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, góp phần cung ứng vốn cho nền kinh tế.

- Tích cực tham gia, đồng hành cùng chính quyền địa phương để mở rộng thanh toán dịch vụ công góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt theo định hướng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

### 2. Tồn tại chủ yếu:

- Tình hình kinh tế biến động bất lợi đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thu nhập, trả nợ của khách hàng. Thu nhập bị sụt giảm so với kế hoạch nên dòng tiền trả nợ của khách hàng bị ảnh hưởng, dẫn đến việc chậm thanh toán nợ tại SAIGONBANK và các tổ chức tín dụng khác, làm cho nợ nhóm 3-5 có xu hướng tăng.

- Năm 2025, toàn hệ thống kinh doanh đạt kế hoạch lợi nhuận Đại hội đồng cổ đông giao, nhưng trước tình hình khó khăn chung của nền kinh tế, khó khăn của một số khách hàng, SAIGONBANK đã chủ động thực hiện tổng rà soát, đánh giá chất lượng tín dụng, thực hiện các giải pháp xử lý rủi ro, đảm bảo an toàn hoạt động. Tuy lợi nhuận sau khi rà soát chất lượng tín dụng không đạt kế hoạch giao nhưng tình hình tài chính của SAIGONBANK lành mạnh, quản trị được rủi ro, giá trị doanh nghiệp ổn định trên thị trường. Các khoản nợ xấu đều có tài sản đảm bảo nên việc thu nợ trong những năm sau sẽ mang lại thu nhập, gia tăng lợi nhuận cho Ngân hàng.

- Mặc dù đã kết nối với các trung gian thanh toán, phát triển thêm nhiều tính năng mới cho người dùng trên ứng dụng SAIGONBANK nhưng sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng công nghệ còn khiêm tốn, mức cạnh tranh còn hạn chế so với các ngân hàng.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2025 của SAIGONBANK.

Nơi nhận:

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: P. TCHC, P.KH.



TỔNG GIÁM ĐỐC *Muuu*

TRẦN THANH GIANG

Số: 1579/PA-SGB-KH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH KINH DOANH - NĂM 2026 -

### I. Mục tiêu tổng quát và định hướng kinh tế - xã hội năm 2026:

Mục tiêu tổng quát trong năm 2026 là tiếp tục ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế; ứng phó kịp thời, hiệu quả với các biến động kinh tế, thương mại thế giới; thúc đẩy và làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), khai thác mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới.

Chính phủ yêu cầu các cấp, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP cả nước năm 2026 phấn đấu từ 10% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn; phát huy sức mạnh đoàn kết, không ngừng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tự tin, tự lực, tự cường, tự chủ chiến lược, quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt theo chủ đề “Kỷ cương, trách nhiệm; chủ động hiệu quả; đổi mới sáng tạo; tăng tốc đột phá; tăng trưởng bền vững” với 05 quan điểm, trọng tâm chỉ đạo điều hành.

### II. Định hướng và nhiệm vụ điều hành chính sách tiền tệ:

#### 1. Định hướng:

Trên cơ sở chủ trương của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ và các đánh giá, nhận định về tình hình kinh tế, vĩ mô, tiền tệ năm 2026, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã xác định mục tiêu và các giải pháp lớn về điều hành chính sách tiền tệ năm 2026 như sau: “Điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa mở rộng hợp lý, có trọng tâm, trọng điểm và các chính sách vĩ mô khác nhằm kiên định ưu tiên mục tiêu kiểm soát lạm phát năm 2026 bình quân khoảng 4,5%, góp phần giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững.”

#### 2. Nhiệm vụ cụ thể của ngành Ngân hàng năm 2026:

- Điều hành tín dụng phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô và thị trường tiền tệ góp phần kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế bền vững, đảm bảo an toàn hoạt động của các tổ chức tín dụng. Dự kiến tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống khoảng 15%, có điều chỉnh (tăng hoặc giảm) phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số, hoàn thiện, chuẩn hoá các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, thanh toán không dùng tiền mặt và bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán. Nghiên cứu triển khai các mô hình, công nghệ thanh toán mới, thanh toán xuyên biên giới. Tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để kiểm soát và xử lý nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, duy trì tỷ lệ nợ xấu ở mức an toàn, đồng thời tăng cường quản trị rủi ro và hạn chế phát sinh mới nợ xấu, góp phần bảo đảm an toàn và ổn định hoạt động hệ thống các tổ chức tín dụng.

- Tiếp tục triển khai/giám sát Chiến lược phát triển ngành Ngân hàng Việt nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia giai đoạn mới (sau khi được ban hành) và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án đã ban hành.

### **III. Định hướng - Chỉ tiêu của SAIGONBANK:**

#### **1. Định hướng tổng quát:**

Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 theo đúng định hướng, mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Củng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro, hướng tới chuẩn mực Basel III. Đẩy mạnh chuyển đổi số theo lộ trình phù hợp. Nâng cao giá trị thương hiệu. Đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK tuân thủ quy định pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả.

#### **2. Các chỉ tiêu thực hiện năm 2026:**

- Tổng tài sản: 36.000 tỷ đồng, tăng 2% so với thực hiện năm 2025.
- Vốn huy động: 31.000 tỷ đồng, tăng 2% so với thực hiện năm 2025.
- Tổng dư nợ tín dụng: tăng 8,84% so với thực hiện năm 2025, đảm bảo tuân thủ chỉ tiêu và các yêu cầu cụ thể của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Nợ xấu (nhóm 3-5): đảm bảo trong giới hạn quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán quốc tế: 300 triệu USD.
- Lợi nhuận trước thuế: 310 tỷ đồng.

#### **3. Giải pháp thực hiện:**

##### **3.1. Tăng trưởng quy mô hoạt động, phát triển an toàn – bền vững:**

- **Đối với công tác huy động vốn:** Tiếp tục duy trì cơ cấu nguồn vốn theo hướng bền vững, cân đối giữa nguồn vốn và sử dụng vốn trên nguyên tắc đảm bảo thanh khoản và tối ưu hóa hiệu quả trong kinh doanh. Đảm bảo tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi. Điều hành linh hoạt các giải pháp huy động vốn, trong đó:

+ Đẩy mạnh huy động vốn trên nền tảng số; Tối ưu hóa hệ thống thanh toán, nền tảng thanh toán và các sản phẩm dịch vụ thanh toán hiện đại, phát triển hệ sinh thái thanh toán qua tài khoản SAIGONBANK giúp tăng trưởng mạnh tiền gửi không kỳ hạn (CASA).

+ Tăng cường chính sách chăm sóc khách hàng; triển khai nhiều chương trình ưu đãi hấp dẫn phù hợp quy định nhằm gia tăng sự gắn bó của khách hàng. Phát triển khách hàng mới trên cơ sở mở rộng liên kết với các đối tác kinh doanh đa dạng để tăng cường cung cấp sản phẩm.

##### - **Đối với công tác cho vay:**

+ Tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam liên quan đến hoạt động cấp tín dụng; tổ chức thực hiện tăng trưởng tín dụng trên cơ sở tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2026 được Ngân hàng Nhà nước giao; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

+ Tăng trưởng tín dụng an toàn, hiệu quả, hướng tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng theo chủ trương của Chính phủ; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, trong đó tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản, đảm bảo hoạt động Ngân hàng an toàn và tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước.

+ Thực hiện các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng tiếp cận nguồn vốn tín dụng Ngân hàng trên cơ sở rà soát, đơn giản hóa thủ tục cấp tín dụng đi đôi với việc tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo an toàn hoạt động.

+ Xây dựng các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp, đáp ứng linh hoạt nhu cầu của nhiều đối tượng, phân khúc khách hàng, phù hợp với chủ trương, định hướng của Chính phủ trong từng thời kỳ. Số hóa quy trình cấp tín dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng, đảm bảo an toàn, đúng quy định.

+ Triển khai các giải pháp tại Nghị quyết số 68/NQ-TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị và Kế hoạch hành động của ngành Ngân hàng (ban hành kèm theo Quyết định số 2415/QĐ-NHNN ngày 25/6/2025 của Ngân hàng Nhà nước) về phát triển kinh tế tư nhân; đẩy mạnh triển khai các chương trình, chính sách tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Ngân hàng Nhà nước.

+ Tiếp tục hợp tác với các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô nhằm đẩy mạnh cung cấp vốn, tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người có thu nhập thấp, doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ.

+ Đẩy mạnh hợp tác với các khách hàng chiến lược để cung cấp các dịch vụ tài chính toàn diện.

+ Tăng cường tham gia các chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách tín dụng đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn nhằm nâng cao khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng của Ngân hàng đối với người dân và doanh nghiệp.

+ Chú trọng chất lượng công tác thẩm định tín dụng, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trước, trong và sau cho vay, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn vay nhằm hạn chế tối đa việc phát sinh nợ xấu.

### **3.2. Chuyển đổi số hoạt động ngân hàng theo lộ trình phù hợp, làm nền tảng cung ứng đa dạng sản phẩm dịch vụ:**

- Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước tại Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 09/01/2026 và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng hệ thống công nghệ thông tin; triển khai các giải pháp an toàn, bảo mật trong hoạt động ngân hàng điện tử và hoạt động thanh toán trực tuyến theo quy định; tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật liên quan về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Tiếp tục triển khai kết nối, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; ứng dụng thẻ căn cước công dân, căn cước gắn chip điện tử; ứng dụng VneID phục vụ các hoạt động nghiệp vụ. Tiếp tục đẩy mạnh, kết nối mở rộng với các ngành, lĩnh vực để thiết lập hệ sinh thái số nhằm cung ứng các sản phẩm, dịch vụ hiện đại, an toàn, tiện lợi với chi phí thấp.

- Nghiên cứu và triển khai các ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ số trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật và định hướng của Ngân hàng Nhà nước.

- Tăng cường hợp tác với các địa phương để triển khai các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực công, nhất là các lĩnh vực y tế, giáo dục,... phù hợp với chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

- Triển khai giải pháp thanh toán và nộp thuế số dành cho Hộ kinh doanh và doanh nghiệp.

### **3.3. Kiểm soát chất lượng tín dụng, tăng cường xử lý thu hồi các khoản nợ tồn đọng:**

- Tăng cường tín dụng đi đôi với kiểm soát chất lượng tín dụng; thực hiện đúng quy định về phân loại nợ, trích và sử dụng dự phòng rủi ro.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp để thu hồi các khoản nợ tồn đọng nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tăng cường ứng dụng có hiệu quả Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ và hệ thống cảnh báo sớm của SAIGONBANK.

### **3.4. Nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro:**

- Chấp hành và tuân thủ nghiêm các quy định của Ngân hàng Nhà nước trong hoạt động ngân hàng. Thường xuyên thực hiện rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy định nội bộ để phù hợp với các quy định hiện hành.

- Xây dựng lộ trình triển khai Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại và Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại.

- Nâng cao vai trò kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ; giám sát chặt chẽ kết quả thực hiện kiến nghị, kiểm tra, kiểm toán; tăng cường giám sát từ xa tình hình hoạt động tại các đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động ngân hàng.

### **3.5. Về quản trị hệ thống, nhân sự, thúc đẩy năng suất lao động:**

- Trình cấp có thẩm quyền sắp xếp lại mạng lưới phòng giao dịch, chi nhánh phù hợp với sắp xếp địa giới hành chính mới.

- Rà soát, sắp xếp, tối ưu hóa nhân sự nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Tiếp tục thực hiện chính sách phân hóa lương bổ sung theo năng suất, hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị nhằm động viên, khuyến khích các đơn vị nỗ lực phấn đấu để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh.

- Việc bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm nhân sự tiếp tục được thực hiện công khai, minh bạch căn cứ vào việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường triển khai các khóa đào tạo về kỹ năng, nghiệp vụ, văn hóa ứng xử cho cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống.

### **3.6. Nâng cao giá trị thương hiệu SAIGONBANK:**

- Truyền thông kịp thời các chủ trương, cơ chế chính sách về điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng của Ngân hàng Nhà nước nói chung và của SAIGONBANK nói riêng đến người dân.

- Đẩy mạnh truyền thông các chương trình, sản phẩm, dịch vụ của SAIGONBANK để người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ Ngân hàng.

- Tiếp tục tăng cường công tác quảng bá, nhận dạng thương hiệu qua các hoạt động tài trợ an sinh xã hội, chương trình tài trợ cộng đồng.

Trên đây là định hướng hoạt động và nhiệm vụ trọng tâm thực hiện trong năm 2026 của SAIGONBANK.

#### **Nơi nhận:**

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: P. TCHC, P. Kế hoạch.



**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**TRẦN THANH GIANG**

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị

#### I. Tình hình hoạt động năm 2025:

##### 1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029:

Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) gồm 7 thành viên như sau:

- Ông Vũ Quang Lãm Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Ông Nguyễn Thanh Long Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Trần Thanh Giang Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Tôn Thị Nhật Giang Thành viên Hội đồng quản trị
- Ông Phạm Hoài Nam Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Phan Thị Bích Nguyệt Thành viên độc lập Hội đồng quản trị
- Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy Thành viên độc lập Hội đồng quản trị

##### 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông giao:

Tình hình thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu của SAIGONBANK đến 31/12/2025 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2025 như sau:

- Tổng tài sản: 35.377,03 tỷ đồng, đạt 101,37% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Huy động: 30.508,52 tỷ đồng, đạt 101,36% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Dư nợ cho vay: 22.322,76 tỷ đồng, đạt 90,38% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Nợ nhóm 3-5 chiếm tỷ lệ 2,27%, trong giới hạn quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Thanh toán quốc tế: 280,66 triệu USD, đạt 93,55% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Lợi nhuận trước thuế: 150,67 tỷ đồng, đạt 50,22% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

##### 3. Kết quả việc giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025-2026:

- Lựa chọn công ty kiểm toán để soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của SAIGONBANK: Hội đồng quản trị đã chọn Công ty trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị thực hiện dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 cho SAIGONBANK theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

- Việc trích lập các quỹ còn lại: Tại Nghị quyết số 1975/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/04/2025, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và giao cho Hội đồng quản trị quyết định việc trích lập các quỹ còn lại. Trên cơ sở quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 3804/SGB-HĐQT-NQ ngày 30/07/2025 chấp thuận việc trích lập và phân phối các quỹ của SAIGONBANK như sau:

(1) Trích lập và phân phối quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động: 16,75 tỷ đồng. Trong đó:

+ Quỹ khen thưởng: 4 tỷ đồng.

+ Quỹ phúc lợi: 12,75 tỷ đồng.

(2) Trích lập và phân phối quỹ thưởng của người quản lý: 472 triệu đồng.

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của SAIGONBANK: Ngày 01/08/2025, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 901/QĐ-SGB-HĐQT về việc thành lập Phòng Kiểm tra, giám sát tuân thủ.

- Về thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp phát sinh yêu cầu được can thiệp sớm tại SAIGONBANK: Ngày 19/6/2025, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 695/QĐ-SGB-HĐQT về việc ban hành Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

- Các nội dung khác: không phát sinh.

#### **4. Đánh giá kết quả hoạt động quản trị:**

- Hội đồng quản trị luôn điều hành hoạt động theo đúng chủ trương, chính sách của Chính phủ, quy định của pháp luật và của Ngân hàng Nhà nước trong từng thời kỳ. Thực hiện tăng trưởng quy mô hoạt động theo đúng định hướng, mục tiêu của Ngân hàng Nhà nước, đảm bảo tăng trưởng an toàn, bền vững, ứng phó kịp thời trước các tác động của nền kinh tế và phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế.

- Năm 2025 tiếp tục là một năm khó khăn và thách thức cho hệ thống ngân hàng nói chung và SAIGONBANK nói riêng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động SAIGONBANK an toàn, ổn định, tuân thủ quy định; chấp hành tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng,...

- Về hoạt động tín dụng: tuân thủ nghiêm túc quy định của pháp luật, chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước liên quan đến hoạt động cấp tín dụng; chấp hành nghiêm túc quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn, giới hạn cấp tín dụng đối với khách hàng.

- Kiểm soát chặt chẽ và hạn chế cấp tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro; Ưu tiên, tập trung tín dụng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng kinh tế theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước trên cơ sở đảm bảo an toàn vốn vay và tuân thủ quy định pháp luật liên quan, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế xã hội.

- Triển khai nghiêm túc các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước trong thực thi các chính sách tiền tệ như: triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2025 theo Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 20/01/2025; đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng năm 2025 theo Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 20/01/2025; triển khai chỉ đạo của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; triển khai các chính sách tín dụng phát triển nông nghiệp nông thôn, tín dụng xanh; triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn hoạt động thanh toán, an ninh, an toàn thông tin, dữ liệu và các biện pháp kiểm soát rủi ro trong hoạt động ngân hàng; triển khai chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước về việc ứng phó ảnh hưởng, khắc phục hậu quả của bão lũ, thiên tai,...

- Chỉ đạo thường xuyên rà soát các quy định, quy trình nội bộ đối với từng nghiệp vụ cụ thể để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới, đảm bảo phù hợp với quy định Ngân hàng Nhà nước và các quy định có liên quan trong từng thời kỳ. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã ban hành hơn 50 quy định, quy trình nội bộ.

- Năm 2025, Hội đồng quản trị luôn chỉ đạo, giám sát và đánh giá công tác của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành các nghị quyết, quyết định để chỉ đạo hoạt động của SAIGONBANK như: điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm cán bộ quản lý; thay đổi địa điểm hoạt động các phòng giao dịch; thay đổi tên gọi chi nhánh, phòng giao dịch cho phù hợp theo địa giới hành chính mới; kiện toàn các Hội đồng, Ủy ban trực thuộc SAIGONBANK; ban hành các quy định về nghiệp vụ trong hoạt động Ngân hàng; ban hành Quy chế công bố thông tin,...

- Hoàn thành việc tăng vốn điều lệ dưới hình thức phát hành cổ phiếu từ nguồn lợi nhuận lũy kế chưa phân phối với tỷ lệ 6,5%, nâng vốn điều lệ từ 3.387,99 tỷ đồng lên 3.608,20 tỷ đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chuẩn mực Basel II để nâng cao hiệu quả quản trị rủi ro hoạt động và đang triển khai các nội dung có liên quan để thực hiện chuẩn mực Basel III. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã ban hành các quyết định sửa đổi, bổ sung và ban hành mới 18 quy định, quy trình, chính sách quản lý rủi ro có liên quan.

- Về công khai thông tin: Theo quy định tại khoản 4 Điều 49 Luật Các tổ chức tín dụng, SAIGONBANK báo cáo với Đại hội đồng cổ đông các thông tin gồm: thông tin liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và người có liên quan là doanh nghiệp (theo phụ lục 01 đính kèm); thông tin về cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SAIGONBANK và người có liên quan (theo phụ lục 02 đính kèm).

Việc chỉ đạo, giám sát hoạt động đối với Ban Tổng Giám đốc được Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ SAIGONBANK. Hội đồng quản trị điều hành, chỉ đạo Tổng Giám đốc bằng các nghị quyết của tập thể Hội đồng quản trị để giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

## **II. Định hướng hoạt động năm 2026:**

Các biện pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch năm 2026:

### **1. Về hoạt động kinh doanh:**

- Tăng trưởng tín dụng phù hợp với năng lực quản lý rủi ro, khả năng huy động vốn, đảm bảo khả năng thanh khoản; tuân thủ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng được Ngân hàng Nhà nước giao.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp để thu hồi các khoản nợ tồn đọng nhằm tăng thu nhập cho Ngân hàng; kiểm soát tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho VAMC và nợ đã thực hiện các biện pháp phân loại nợ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

- Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động ngân hàng và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt theo chủ trương của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước. Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động Ngân hàng; từng bước chuyển đổi số hoạt động kinh doanh theo lộ trình phù hợp.

## 2. Công tác quản trị, điều hành:

- Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; thực hiện tốt các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động.

- Tiếp tục củng cố năng lực quản trị rủi ro, tập trung cảnh báo sớm rủi ro, áp dụng các mô hình, công nghệ tiên tiến trong quản lý rủi ro phù hợp tình hình thực tế và quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm toán nội bộ. Giám sát kết quả thực hiện kiến nghị kiểm tra, kiểm toán và giám sát từ xa đối với các đơn vị trong hệ thống SAIGONBANK.

- Tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động truyền thông, quảng bá thương hiệu, triển khai các hoạt động văn hóa - an sinh - xã hội.

- Chủ động theo dõi sát sao diễn biến thị trường tiền tệ để có các giải pháp điều hành hoạt động trên cơ sở phù hợp với chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị SAIGONBANK, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và đóng góp ý kiến nhằm không ngừng nâng cao trách nhiệm quản trị, điều hành, bảo đảm thực hiện các nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông đề ra, góp phần xây dựng SAIGONBANK ngày càng phát triển, an toàn, hiệu quả và bền vững.

Trân trọng././ *[Signature]*

Nơi nhận: *[Signature]*

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *[Signature]*  
CHỦ TỊCH



*[Signature]*  
VŨ QUANG LÂM

**PHỤ LỤC 01: BÁO CÁO THÔNG TIN CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT,  
TỔNG GIÁM ĐỐC, PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(Thời điểm 31/12/2025)

STT	Tên lãnh đạo và người có liên quan là tổ chức	Mã số doanh nghiệp/số GCNĐKDN hoặc giấy tờ pháp lý tương đương	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ giữa doanh nghiệp, tổ chức với lãnh đạo
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>				
<b>1</b>	<b>Ông Vũ Quang Lâm - Chủ tịch Hội đồng quản trị</b>				
1.1	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	2079-QĐ/TU	58 Trương Định, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Ông Phạm Hồng Sơn	Văn phòng Thành ủy TP. Hồ Chí Minh ủy quyền cho Ông Vũ Quang Lâm đại diện phần vốn góp tại SAIGONBANK
1.2	Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận	0300518459	99 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP.HCM	Ông Phạm Văn Thắng	Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Kinh doanh nhà Phú Nhuận ủy quyền cho Ông Vũ Quang Lâm đại diện phần vốn góp tại SAIGONBANK
<b>2</b>	<b>Ông Nguyễn Thanh Long - Thành viên Hội đồng quản trị</b>				
2.1	Công ty TNHH Một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa	0300516370	238 Đường 3/2, Phường Hòa Hưng, TP.HCM	Ông Nguyễn Xuân Diện	Công ty TNHH MTV Du lịch Thương mại Kỳ Hòa ủy quyền cho Ông Nguyễn Thanh Long đại diện phần vốn góp tại SAIGONBANK
2.2	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí thành phố Hồ Chí Minh	0300507707	27 Nguyễn Thông, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Ông Dương Văn Khanh	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí TP. Hồ Chí Minh ủy quyền cho Ông Nguyễn Thanh Long đại diện phần vốn góp tại SAIGONBANK
<b>3</b>	<b>Ông Trần Thanh Giang - Thành viên Hội đồng quản trị</b>				
3.1	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt	0307216418	Lô CII-4, Khu Công Nghiệp Tân Hương, Xã Tân Hương, Tỉnh Đồng Tháp	Bà Hoàng Thị Hoài Thu	Vợ Trần Thụy Đông Thy là thành viên góp vốn
<b>4</b>	<b>Bà Tôn Thị Nhật Giang - Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Không có</b>			
4.1	Công ty Cổ phần Shin Khang & K	3603570559	9A Khu phố 1, Phường Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai	Bà Tôn Thị Hương Giang	Em ruột Tôn Thị Hương Giang sở hữu 70% vốn điều lệ công ty
<b>5</b>	<b>Ông Phạm Hoài Nam - Thành viên Hội đồng quản trị</b>	<b>Không có</b>			
<b>6</b>	<b>Bà Phan Thị Bích Nguyệt - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</b>	<b>Không có</b>			
<b>7</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy - Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</b>	<b>Không có</b>			
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm Soát</b>				
<b>1</b>	<b>Ông Trần Thế Truyền - Trưởng Ban Kiểm soát</b>	<b>Không có</b>			

mmr

STT	Tên lãnh đạo và người có liên quan là tổ chức	Mã số doanh nghiệp/số GCNĐKDN hoặc giấy tờ pháp lý tương đương	Địa chỉ trụ sở chính	Người đại diện theo pháp luật	Mối quan hệ giữa doanh nghiệp, tổ chức với lãnh đạo
2	<b>Ông Nguyễn Ái - Thành viên Ban Kiểm soát</b>				
2.1	Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Nguyễn Kim	0304852408	198 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Ông Nguyễn Minh Nhật	Trưởng Kiểm toán nội bộ
2.2	Công ty CP Phát triển Nam Sài Gòn	0301176800	Số 1, đường số 5, khu nhà ở sòng Ông Lớn, Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, TP.HCM	Ông Nguyễn Minh Trí	Thành viên Ban Kiểm soát
2.3	Công ty CP Sài Gòn Lương Thực	0300606715	265 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, TP.HCM	Bà Trần Thị Phương Nga	Trưởng Ban Kiểm soát
2.4	Công ty CP Hoàn Mỹ	0300604965	47 Ngõ Tắt Tỏ, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM	Ông Trần Hoàng An	Trưởng Ban Kiểm soát
3	<b>Bà Vũ Quỳnh Mai - Thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>Không có</b>			
4	<b>Bà Nguyễn Đào Phương Linh - Thành viên Ban Kiểm soát</b>	<b>Không có</b>			
5	<b>Ông Nguyễn Ngọc Đăng Khoa - Thành viên Ban Kiểm soát</b>				
5.1	Công ty cổ phần đầu tư Phát triển Công nghiệp - Thương mại Củ Chi	0302704764	ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, TP.HCM	Ông Đoàn Minh Duy	Kiểm soát viên
<b>III Ban Tổng Giám đốc</b>					
1	<b>Ông Trần Thanh Giang - Tổng Giám đốc</b>				
1.1	Công ty TNHH TM SX Sơn Âu Việt	0307216418	Lô CII-4, Khu Công Nghiệp Tân Hương, Xã Tân Hương, Tỉnh Đồng Tháp	Bà Hoàng Thị Hoài Thu	Vợ Trần Thụy Đông Thy là thành viên góp vốn
2	<b>Bà Võ Thị Nguyệt Minh - Phó Tổng Giám đốc thường trực</b>				
2.1	Công ty TNHH MTV Thiết bị Thảo Nguyễn	0310333231	456/50 Cao Thắng nối dài, Phường Hòa Hưng, TP.HCM	Ông Nguyễn Ngọc Trung Hậu	Bà Võ Thị Sương là Chủ sở hữu Công ty
3	<b>Ông Trần Quốc Thanh - Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Không có</b>			
4	<b>Ông Phạm Hoàng Hồng Thịnh - Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Không có</b>			
5	<b>Ông Nguyễn Đình Nam - Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Không có</b>			
6	<b>Ông Nguyễn Khắc Nghiêm - Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>Không có</b>			

mm

**PHỤ LỤC 02: BÁO CÁO VỀ CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TỪ 01% VỐN ĐIỀU LỆ CỦA SAIGONBANK**  
(Thời điểm 31/12/2025)

STT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ pháp lý tương đương	Số cổ phần của cổ đông		Số hữu cổ phần của người có liên quan của cổ đông	
			Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Công ty Cổ phần Tư vấn Đại Phú Quý	Số 0319303009 cấp ngày 09/12/2025 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM	4.966.470	1,47%	0	0%
2	Tổng công ty Du lịch Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên	Số 0300625210 cấp ngày 16/01/2015 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM	11.829.650	3,49%	0	0%
3	ASIA INVESTMENT CAPITAL LLC <sup>(*)</sup>	Số 804918660 cấp ngày 08/02/2023 do The State of Texas, USA	16.844.190	4,97%	0	0%
4	SUGARLAND TEXAS INVESTMENTS, LLC <sup>(*)</sup>	Số 804987258 cấp ngày 24/03/2023 do The State of Texas, USA	16.868.500	4,98%	0	0%
5	Công ty cổ phần Tiger Capital	Số 0317131298 cấp ngày 18/01/2022 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM	16.900.047	4,99%	0	0%
6	Công ty cổ phần Phát Đại Cát	Số 0317124438 cấp ngày 13/01/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	33.502.602	9,89%	0	0%
7	Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh	Số 0300507707 cấp ngày 26/05/2005 tại Sở Kế hoạch và đầu tư TP.HCM	47.708.053	14,08%	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh và 03 doanh nghiệp thuộc Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận, Công ty TNHH Một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa, Công ty TNHH Một thành viên Dầu khí Thành phố Hồ Chí Minh) đang sở hữu 221.094.529 cổ phần, chiếm tỷ lệ 65,26%/vốn điều lệ) của SAIGONBANK	
8	Công ty TNHH Một thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa	Số 0300516370 cấp ngày 23/03/2023 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	55.400.943	16,35%		
9	Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Kinh doanh Nhà Phú Nhuận	Số 0300518459 cấp ngày 24/04/2023 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	56.375.000	16,64%		
10	Văn phòng Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh	Quyết định số 2079-QĐ/TU ngày 05/08/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy TP.HCM	61.610.533	18,18%		

(\*) Cập nhật đến thời điểm 24/03/2026:

- ASIA INVESTMENT CAPITAL LLC8 và SUGARLAND TEXAS INVESTMENTS, LLC không còn là cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ của SAIGONBANK.

- Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Kim Tín sở hữu 4,97%/vốn điều lệ SAIGONBANK và Công ty Cổ phần Thịnh Sơn Việt sở hữu 4,98%/vốn điều lệ SAIGONBANK.

Số: 241/BC-SGB-HĐQT

TP. HCM, ngày 02 tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị năm 2025

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị trong năm 2025 như sau:

#### I. Kết quả hoạt động của Ủy ban nhân sự:

Ủy ban nhân sự được thành lập theo Quyết định số 76/QĐ-HĐQT ngày 28 tháng 4 năm 2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Năm 2025, Ủy ban nhân sự đã thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ và đạt được kết quả sau:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị đối với các nội dung thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị trong việc xây dựng chính sách nhân sự, tuyển chọn và bố trí nhân sự đối với các chức danh thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị, đảm bảo phù hợp với quy mô hoạt động và chiến lược phát triển của SAIGONBANK; chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng cho người lao động tại SAIGONBANK; giúp Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện cơ chế, chính sách nhân sự và các hoạt động quản lý nhân sự của SAIGONBANK.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị xử lý các vấn đề về nhân sự phát sinh trong quá trình tiến hành các thủ tục bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm cán bộ theo đúng quy chế, quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị việc triển khai giao Chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI) cho cán bộ nhân viên tại các đơn vị trực thuộc nhằm gia tăng trách nhiệm, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc triển khai chính sách lương bổ sung kinh doanh cho cán bộ, nhân viên nhằm khuyến khích, động viên kịp thời nhân sự đã nỗ lực, đóng góp trực tiếp vào kết quả kinh doanh của Ngân hàng.

- Giám sát sự tuân thủ của SAIGONBANK đối với các quy định của pháp luật về việc sử dụng nguồn nhân lực.

- Đề xuất cử cán bộ, nhân viên tham dự các khóa đào tạo, hội thảo để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ.

- Qua công tác tham mưu của Ủy ban nhân sự, Hội đồng quản trị đã có sự quan tâm, chỉ đạo kịp thời, từ đó ngày càng củng cố và nâng cao nguồn nhân lực của SAIGONBANK, đặc biệt là trong việc phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin có trình độ nghiệp vụ, tính chuyên nghiệp cao, đáp ứng nhu cầu nhân lực ngành ngân hàng trong bối cảnh chuyển đổi số như hiện nay.

- Về mô hình cơ cấu tổ chức, Ủy ban nhân sự đã tham mưu, kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa và phân định rõ chức năng nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả, năng suất lao động.

- Hạn chế: chưa làm tốt công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị trong công tác đào tạo, quy hoạch cán bộ dài hạn cho Ngân hàng.

Hoạt động của Ủy ban nhân sự đã góp phần hiệu quả vào việc kiện toàn bộ máy nhân sự của SAIGONBANK, tham mưu kịp thời cho Hội đồng quản trị trong việc xây dựng, hoạch định các chính sách phát triển nguồn nhân lực tại SAIGONBANK.

## **II. Kết quả hoạt động của Ủy ban quản lý rủi ro:**

Ủy ban quản lý rủi ro được thành lập theo Quyết định số 77/QĐ-HĐQT ngày 28/04/2010 của Hội đồng quản trị theo đúng quy định của pháp luật và đến nay đã nhiều lần được kiện toàn để phù hợp với tình hình thực tế của SAIGONBANK. Bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 và tình hình hoạt động của SAIGONBANK, Ủy ban quản lý rủi ro đã thực hiện:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc ban hành các quy định, chính sách thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị liên quan đến quản lý rủi ro theo các quy định hiện hành.

- Xem xét, đánh giá tính phù hợp và hiệu quả của các quy trình, chính sách quản trị rủi ro hiện hành của SAIGONBANK để đưa các khuyến nghị, đề xuất đối với Hội đồng quản trị về những yêu cầu cần thay đổi, hoàn thiện đối với quy trình, chính sách hiện hành cũng như chiến lược hoạt động của Ngân hàng (nếu cần thiết).

- Phân tích, đưa ra những cảnh báo về mức độ an toàn của Ngân hàng trước những nguy cơ tiềm ẩn rủi ro có thể ảnh hưởng và biện pháp phòng ngừa đối với các rủi ro này trong ngắn hạn và dài hạn.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị trong việc quyết định phê duyệt các khoản đầu tư, các giao dịch có liên quan, chính sách quản trị và phương án xử lý rủi ro trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ do Hội đồng quản trị giao.

- Xem xét và quyết định danh mục các rủi ro trọng yếu trong hoạt động của Ngân hàng để từ đó có những biện pháp tích cực nhằm quản lý rủi ro, hạn chế rủi ro. Trong đó, việc quản lý, thu hồi và xử lý nợ xấu, các khoản nợ tiềm ẩn nguy cơ nợ xấu được quan tâm hàng đầu, phù hợp với chủ trương chung của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Thông tư số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 (đã được sửa đổi, bổ sung) quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với các ngân hàng và việc triển khai Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/05/2018 quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị chỉ đạo triển khai các công việc liên quan để triển khai Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 (thay thế Thông tư số 41/2016/TT-NHNN) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại.

- Tham mưu, đề xuất Hội đồng quản trị các giải pháp để triển khai áp dụng Basel III trong quản trị rủi ro hoạt động Ngân hàng theo quy định.

- Đề xuất xây dựng các quy định nội bộ về quản lý rủi ro phù hợp với các quy định hiện hành, đảm bảo an toàn hoạt động. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã ban hành 18 quy định, chính sách quản lý rủi ro có liên quan.

- Thường xuyên giám sát việc thực thi chính sách quản trị rủi ro của hệ thống SAIGONBANK; cảnh báo rủi ro và có kiến nghị kịp thời đối với chính sách, quy định sản phẩm dịch vụ của SAIGONBANK.

- Tham mưu Hội đồng quản trị thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn, hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng; kiểm soát tình hình cân đối vốn, thanh khoản, kiểm soát rủi ro lãi suất, đảm bảo hoạt động của ngân hàng an toàn, hiệu quả, tuân thủ các giới hạn theo quy định.

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị về triển khai công tác quản lý rủi ro trong hệ thống Ngân hàng liên quan đến rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng. Xây dựng, tạo lập bộ máy quản trị rủi ro một cách có hệ thống, thống nhất, có hiệu quả và phù hợp với quy mô hoạt động của Ngân hàng.

- Còn hạn chế trong năng lực dự báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra về chính sách, diễn biến thị trường,... và chưa tham mưu cho Hội đồng quản trị về chính sách hạn chế rủi ro trong dài hạn.

Ủy ban Quản lý rủi ro đã hoàn thành được công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị theo đúng chức năng, nhiệm vụ, góp phần tích cực trong việc quản lý, kiểm soát các lĩnh vực hoạt động của SAIGONBANK trong năm 2025.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 của các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương đã được Kiểm toán độc lập kiểm toán.

Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về tình hình hoạt động, kết quả giám sát của Ban Kiểm soát năm 2025 và Kế hoạch hoạt động năm 2026, như sau:

### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Tình hình chung

Ban Kiểm soát nhiệm kỳ năm 2024 - 2029 gồm 05 (năm) thành viên được bầu chọn từ 01/11/2024. Bao gồm: Ông Trần Thế Truyền (Trưởng Ban); Bà Vũ Quỳnh Mai; Bà Nguyễn Đào Phương Linh; Ông Nguyễn Ái và Ông Nguyễn Ngọc Đăng Khoa.

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát có 05 buổi họp, cụ thể như sau:

Stt	Thành viên Ban Kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Trần Thế Truyền	05/05	100%	100%	-
2	Vũ Quỳnh Mai	05/05	100%	100%	-
3	Nguyễn Đào Phương Linh	05/05	100%	100%	-

4	Nguyễn Ái	05/05	100%	100%	-
5	Nguyễn Ngọc Đăng Khoa	05/05	100%	100%	-

Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) có Phòng Kiểm toán nội bộ trực thuộc Ban Kiểm soát để thực hiện kiểm toán nội bộ tại SAIGONBANK.

## 2. Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK; việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong hoạt động quản trị điều hành SAIGONBANK;

- Thực hiện các công việc liên quan đến Phòng Kiểm toán nội bộ theo thẩm quyền: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh thuộc Phòng Kiểm toán nội bộ; Triển khai Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025; Phê duyệt Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026; Chỉ đạo, giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định;

- Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát SAIGONBANK theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 1975/SGB-ĐHCD-NQ ngày 24/4/2025 và thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- Ban hành Quy chế, Quy trình Kiểm toán nội bộ của SAIGONBANK phù hợp với quy định hiện hành;

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 và bán niên năm 2025 của SAIGONBANK;

- Theo dõi, cập nhật những thay đổi về danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của SAIGONBANK, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên;

- Rà soát việc thông qua và thực hiện dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SAIGONBANK thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;

- Rà soát về hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan theo quy định;

- Giám sát việc chấp hành các hạn chế để đảm bảo an toàn trong hoạt động của SAIGONBANK;

- Thực hiện báo cáo theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước.

## II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA SAIGONBANK NĂM 2025

### 1. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31/12/2025 và kết quả kinh doanh năm 2025, như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (triệu đồng)
1. Tổng tài sản	35.377.029
2. Vốn và các quỹ	4.194.143
3. Kết quả kinh doanh	
- Lợi nhuận trước thuế	150.672
- Lợi nhuận sau thuế	121.536

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 của SAIGONBANK được Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học MOORE AISC thực hiện kiểm toán, đã được công bố trên website của SAIGONBANK đúng quy định hiện hành.

Qua xem xét, Ban Kiểm soát thống nhất ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập về việc Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của SAIGONBANK tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### 2. Giám sát thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2025:

Trong năm 2025, SAIGONBANK đã triển khai các hoạt động theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và đã đạt được kết quả như sau:

- Tổng tài sản là 35.377,03 tỷ đồng, đạt 101,37% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Vốn huy động là 30.508,52 tỷ đồng, đạt 101,36% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.
- Dự nợ tín dụng là 22.322,76 tỷ đồng, đạt 90,38% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

- Nợ xấu (nhóm 3 – 5) chiếm 2,27%, nằm trong giới hạn quy định.

- Thanh toán đối ngoại là 280,66 triệu USD, đạt 93,55% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

- Lợi nhuận trước thuế là 150,67 tỷ đồng, đạt 50,22% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

Như vậy, SAIGONBANK đã hoàn thành một số chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Nợ nhóm 3-5 đến 31/12/2025 nằm trong giới hạn quy định. Riêng lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 50,22% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025.

### **3. Giám sát hoạt động quản trị điều hành**

Trong năm, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã sửa đổi, bổ sung, ban hành mới nhiều quy định nội bộ đáp ứng yêu cầu theo tình hình hoạt động thực tiễn của SAIGONBANK và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

Hội đồng quản trị hoạt động trên cơ sở tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ SAIGONBANK. Hội đồng quản trị đã triển khai các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước: Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 20/01/2025 về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành Ngân hàng trong năm 2025; Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 13/02/2025 về việc đẩy mạnh chuyên đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng và các văn bản chỉ đạo khác của NHNN liên quan đến hoạt động ngân hàng trong từng thời kỳ. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo triển khai thực hiện theo Nghị quyết và một số nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền, như sau:

- Chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam là đơn vị thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính cho kỳ tài chính 6 tháng năm 2026; kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính năm 2026 và thực hiện dịch vụ đảm bảo có giới hạn đối với hoạt động của hệ thống Kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính năm 2026 của SAIGONBANK.

- Đang dự thảo nội dung “Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị SAIGONBANK” và “Sửa đổi, bổ sung Điều lệ SAIGONBANK” theo quy định, có cập nhật các quy định mới của Luật Các tổ chức tín dụng có hiệu lực từ 01/7/2024.

- Chấp thuận Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 sau khi đã trích lập các quỹ pháp định.

- Thông qua việc triển khai Phương án tăng vốn điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Nghị quyết số 1975/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/04/2025 và 5234/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/10/2025.

Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của SAIGONBANK trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng quản trị đúng theo phân cấp, ủy quyền; triển khai các định hướng, chỉ đạo của Hội đồng quản trị thông qua công tác quản trị điều hành trong Ban Tổng Giám đốc đến các Đơn vị trong toàn hệ thống; Ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn thực hiện để triển khai cụ thể các quy chế, chính sách chung do Hội đồng quản trị đã ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, tổ chức thực hiện xử lý khắc phục tồn tại theo các Kết luận thanh tra, Biên bản kiểm toán nội bộ; Xây dựng kế hoạch kinh doanh và điều hành hoạt động kinh doanh theo quy định.

#### **4. Giám sát của quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ**

Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát quản lý cấp cao đối với kiểm toán nội bộ theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát cụ thể như sau:

Ban Kiểm soát chỉ đạo, giám sát Phòng Kiểm toán nội bộ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2025 đã được phê duyệt. Trong kỳ, Phòng Kiểm toán nội bộ đã thực hiện 10 cuộc kiểm toán tại các chi nhánh và các đơn vị trong hệ thống. Ngoài ra, Phòng Kiểm toán nội bộ triển khai các công việc liên quan đến giám sát từ xa; báo cáo cảnh báo rủi ro; theo dõi, đôn đốc việc chỉnh sửa các kiến nghị, tồn tại nêu tại Kết luận thanh tra, Biên bản Kiểm toán nội bộ và báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

Phòng Kiểm toán nội bộ đã phối hợp với các bộ phận thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất và tuyến bảo vệ thứ hai trong công tác kiểm tra, giám sát từ xa nhằm phát hiện, cảnh báo sớm rủi ro trong hoạt động của các đơn vị.

Ban Kiểm soát đã chỉ đạo xây dựng, phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2026, báo cáo Ngân hàng Nhà nước đúng quy định.

Thông qua chỉ đạo, giám sát hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2025, Ban Kiểm soát đánh giá việc tổ chức thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ tuân thủ quy định theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 nói trên và quy định nội bộ về kiểm toán nội bộ của SAIGONBANK.

## **5. Cập nhật danh sách cổ đông, tỷ lệ sở hữu cổ phần**

Năm 2025, vốn điều lệ SAIGONBANK là 3.387,99 tỷ đồng. Trong năm 2025, SAIGONBANK đã triển khai thực hiện các thủ tục để tăng vốn điều lệ theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đến 31/01/2026, SAIGONBANK tăng vốn điều lệ từ 3.387,99 tỷ đồng lên 3.608,20 tỷ đồng (tăng 220,21 tỷ đồng). Tuy nhiên, vẫn chưa đáp ứng vốn điều lệ tối thiểu 5.000 tỷ đồng theo quy định tại khoản 2, mục II, Điều 1 Quyết định 689/QĐ-TTg ngày 08/6/2022 của Chính phủ.

Về danh sách cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên và người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông sở hữu từ 01% vốn điều lệ trở lên của SAIGONBANK đã được cập nhật theo quy định.

Đến 31/12/2025, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông, cổ đông và người có liên quan của SAIGONBANK chưa tuân thủ quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng 2024 (đã được sửa đổi, bổ sung). Người đại diện vốn tại SAIGONBANK tiếp tục báo cáo, đơn đốc cổ đông, cổ đông và người có liên quan của cổ đông đang sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo quy định.

SAIGONBANK cần tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng vốn điều lệ tối thiểu 5.000 tỷ đồng và phối hợp với các cổ đông lớn có giải pháp để khắc phục tồn tại về tỷ lệ sở hữu cổ phần nhằm đảm bảo tuân thủ quy định.

**6. Việc thực hiện các Dự án đầu tư, mua, bán tài sản cố định, hợp đồng, giao dịch khác của SAIGONBANK thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị:** Không phát sinh.

## **7. Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc**

Trong năm 2025, hoạt động của Ban Kiểm soát luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ SAIGONBANK. Trên cơ sở kết quả giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đã có ý kiến và kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về việc tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc đã có những chỉ đạo kịp thời, yêu cầu các chi nhánh, đơn vị thực hiện chỉnh sửa các tồn tại, góp phần hạn chế rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động.

Nhìn chung, sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ, quy định nội bộ của SAIGONBANK.

### III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định nội bộ của SAIGONBANK trong việc quản trị, điều hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của SAIGONBANK;

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc triển khai Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của SAIGONBANK;

Chỉ đạo, giám sát cấp cao đối với kiểm toán nội bộ: Triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026; Tăng cường công tác kiểm toán nội bộ đối với hoạt động của SAIGONBANK; Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các chỉ đạo, quy định của Ngân hàng Nhà nước và của SAIGONBANK; Giám sát việc thực hiện kiến nghị, khuyến nghị tại các Kết luận thanh tra, Biên bản kiểm toán nội bộ;

Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 kính trình Đại hội đồng cổ đông. Rất mong được sự góp ý của Quý cổ đông./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông SAIGONBANK;
- Ngân hàng Nhà nước;
- Hội đồng quản trị;
- Tổng Giám đốc;
- Lưu: BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Trần Thế Truyền**





**MOORE AISC**

MOORE AISC Auditing and Informatics  
Services Company Limited  
389A Dien Bien Phu Street, Ban Co Ward  
Ho Chi Minh City,  
Viet Nam

T (8428) 3832 9129  
F (8428) 3834 2957  
E info@aisc.com.vn  
www.aisc.com.vn

Số: A 0225079-HN/MOORE AISC-DN4

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

### **KÍNH GỬI QUÝ CỎ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của **NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG** ("Ngân hàng"), được lập ngày 26 tháng 03 năm 2026, từ trang 06 đến trang 53, bao gồm Bảng báo cáo tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)****Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của Chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của **NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG** tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

*Tp. HCM, ngày 26 tháng 3 năm 2026*

**Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC**



*[Handwritten signature]*  
.....  
**Huỳnh Tiểu Phụng**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 1269-2023-005-1

*[Handwritten signature]*  
.....

**Đỗ Thị Mai Hoa**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề  
kiểm toán số: 3559-2026-005-1

Số: 242/TTr-SGB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2025

## TỜ TRÌNH

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG  
NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG

Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính trình Quý Cổ đông về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

Đơn vị: đồng

### 1. Lợi nhuận Ngân hàng:

1.1 Lợi nhuận hợp nhất trước thuế của Ngân hàng	150.672.269.323
1.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp Ngân hàng	29.136.283.662
1.3 Lợi nhuận sau thuế của Ngân hàng	121.535.985.661

### 2. Phân phối lợi nhuận:

2.1 Trích lập các quỹ pháp định:	24.307.197.132
- Trích quỹ dự trữ bổ sung Vốn điều lệ (10%) (Theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ)	12.153.598.566
- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%) (Theo quy định tại Khoản 4 Điều 26 Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ)	12.153.598.566
2.2 Lợi nhuận năm 2025 còn lại sau khi trích 2.1	97.228.788.529

Giao Hội đồng quản trị quyết định việc trích lập các quỹ còn lại (Quỹ khen thưởng, phúc lợi của Người lao động; Quỹ thưởng Người quản lý).

Kính trình./.

Nơi nhận: *Vũ Quang Lâm*

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM

Số: 243 /TTr-SGB-HĐQT TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026  
Về quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng  
quản trị và thành viên Ban kiểm soát tại SAIGONBANK.

## TỜ TRÌNH

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung);  
Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.  
Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát như sau:

**1. Về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025:**

Căn cứ vào số lượng nhân sự thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát; căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 của SAIGONBANK, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua quyết toán quỹ tiền lương và thù lao thực hiện dành cho các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2025 với mức tối đa là 3.320 triệu đồng và giao Hội đồng quản trị quyết định việc phân bổ tiền lương, thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định hiện hành.

**2. Kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2026:**

Căn cứ định hướng ngành ngân hàng năm 2026 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 của SAIGONBANK được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; căn cứ nhu cầu công tác quản trị và số lượng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát trong năm 2026, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua dự toán tổng quỹ tiền lương, thù lao thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát năm 2026 là 4.644 triệu đồng. Giao Hội đồng quản trị phê duyệt tổng quỹ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định tại Nghị định số 135/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước; Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ về quy định chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước và Kiểm soát viên trong doanh nghiệp Nhà nước.

Kính trình./ 

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH 



VŨ QUANG LÂM

Số: 300 /TT-SGB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2026

Về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập  
năm 2027 của SAIGONBANK.

## TỜ TRÌNH

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG**

**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung);

Căn cứ Thông tư số 51/2024/TT-NHNN ngày 29/11/2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về kiểm toán độc lập đối với ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng, tổ chức tài chính vi mô, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

Căn cứ Quyết định số 92/QĐ-NH5 ngày 04/05/1993 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc cấp giấy phép hoạt động cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương;

Theo đề nghị của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính và thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của năm 2027;

Để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính; thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính của năm 2027 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) theo quy định của pháp luật, của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị SAIGONBANK kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

- Xem xét, thông qua quyết định lựa chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC** (là đơn vị có tên trong danh sách do Ban Kiểm soát đề xuất) để kiểm toán báo cáo tài chính; thực hiện dịch vụ bảo đảm đối với hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính cho năm tài chính 2027 của SAIGONBANK.

- Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo tổ chức triển khai việc ký kết Hợp đồng/ Thỏa thuận với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC phù hợp với tình hình thực tế, quy định của pháp luật, Ngân hàng Nhà nước đảm bảo hài hòa quyền lợi của cổ đông và SAIGONBANK.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM

Số: 244/TTr-SGB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Về Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp  
được can thiệp sớm tại SAIGONBANK.

## TỜ TRÌNH

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng (đã sửa đổi, bổ sung);  
Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.  
Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về việc rà soát, hoàn thiện Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK như sau:

### 1. Trình bày:

Tại Nghị quyết số 1975/SGB-ĐHĐCĐ-NQ ngày 24/04/2025, Đại hội đồng cổ đông đã giao Hội đồng quản trị giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông SAIGONBANK giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2025-2026, trong đó có nội dung: Thông qua Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp phát sinh yêu cầu được can thiệp sớm tại SAIGONBANK theo Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024.

Ngày 19/06/2025, Hội đồng quản trị đã ban hành Quyết định số 695/QĐ-SGB-HĐQT về việc ban hành Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK và đã báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

Thực hiện yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại Công văn số 2297/QLGS5 ngày 05/09/2025, Hội đồng quản trị đã rà soát, hoàn thiện Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK.

### 2. Nội dung trình Đại hội đồng cổ đông:

a. Thông qua nội dung Phương án khắc phục dự kiến của SAIGONBANK trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK theo Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng (Phương án chi tiết đính kèm).

b. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Sửa đổi, bổ sung Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm tại SAIGONBANK; Thực hiện báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Thành viên Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM



**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

-----\*\*\*-----

DỰ THẢO



**SAIGONBANK**

**PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC  
DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP  
ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM**

*TP. Hồ Chí Minh, tháng ... năm 2026*



## MỤC LỤC

<b>I. QUY ĐỊNH CHUNG.....</b>	<b>1</b>
1. Mục đích xây dựng .....	1
2. Đối tượng áp dụng.....	1
3. Giải thích từ ngữ .....	1
<b>II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN .....</b>	<b>1</b>
<b>1. Thông tin, cơ cấu tổ chức SAIGONBANK.....</b>	<b>1</b>
a) Giấy phép thành lập và hoạt động.....	1
b) Ngành nghề kinh doanh.....	2
c) Cơ cấu tổ chức quản lý.....	2
d) Mạng lưới hoạt động.....	3
e) Sơ đồ cơ cấu tổ chức.....	3
<b>2. Thực trạng tài chính và hoạt động của SAIGONBANK.....</b>	<b>3</b>
a) Đánh giá tình hình tài chính và hoạt động SAIGONBANK .....	3
b) Thực trạng tài chính của SAIGONBANK.....	4
<b>3. Các trường hợp ngân hàng nhà nước thực hiện can thiệp sớm.....</b>	<b>5</b>
<b>4. Các biện pháp triển khai, lộ trình, thời gian thực hiện nhằm khắc phục từng trường hợp can thiệp sớm.....</b>	<b>6</b>
a) Tăng vốn điều lệ, vốn tự có và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD.....	6
b) Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động.....	6
c) Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.....	7
d) Nâng cao năng lực quản trị, điều hành.....	7
e) Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật.....	7
f) Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản.....	8
g) Một số giải pháp khác.....	9
<b>III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI.....</b>	<b>9</b>

## PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Sơ đồ tổ chức

Phụ lục 2: Các chỉ số tài chính của SAIGONBANK

Phụ lục 3: Các tỷ lệ an toàn trong hoạt động của SAIGONBANK

# PHƯƠNG ÁN KHẮC PHỤC DỰ KIẾN TRONG TRƯỜNG HỢP ĐƯỢC CAN THIỆP SỚM

## I. QUY ĐỊNH CHUNG

### 1. Mục đích xây dựng

Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm được xây dựng để tuân thủ Điều 143 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024, nhằm đảm bảo khả năng phản ứng kịp thời với những tình huống khác nhau trong trường hợp Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương được can thiệp sớm.

### 2. Đối tượng áp dụng

Phương án khắc phục dự kiến này được áp dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương theo quy định tại Điều 143 và Điều 156 Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024.

### 3. Giải thích từ ngữ

Trong Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- SAIGONBANK là Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương.
- Đơn vị bao gồm các Phòng tại Hội sở, Chi nhánh, Trung tâm Chuyển đổi số, Công ty con trực thuộc SAIGONBANK.
- NHNN là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- TCTD là Tổ chức tín dụng.
- Luật Các TCTD là Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024.
- Phương án là Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm.
- Can thiệp sớm là việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam áp dụng các yêu cầu, biện pháp hạn chế đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó thực hiện phương án khắc phục dưới sự giám sát của Ngân hàng Nhà nước nhằm khắc phục tình trạng theo quy định tại khoản 1 Điều 156 của Luật Các tổ chức tín dụng.
- Rút tiền hàng loạt là việc tổ chức tín dụng bị nhiều người gửi tiền cùng rút tiền dẫn đến tổ chức tín dụng có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất khả năng chi trả theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.
- Vốn điều lệ là tổng mệnh giá cổ phần của tổ chức tín dụng là công ty cổ phần đã bán cho cổ đông.

## II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

### 1. Thông tin, cơ cấu tổ chức SAIGONBANK

#### a) Giấy phép thành lập và hoạt động

- Tên Ngân hàng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương
- Tên tiếng Anh: Saigonbank for Industry and Trade
- Tên viết tắt: SAIGONBANK
- Mã cổ phiếu: SGB

*Muu*  
— 1

- Giấy phép thành lập: Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương được thành lập theo giấy phép số 0034/NH-GP ngày 04/5/1993 do NHNN cấp. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300610408 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp.

- Trụ sở chính: 2C Phó Đức Chính, Phường Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Số điện thoại: (028) 39143183

- Số fax: (028) 39143193

- Website: [www.saigonbank.com.vn](http://www.saigonbank.com.vn)

- Vốn điều lệ hiện nay: 3.608,20 tỷ đồng, tăng 220,21 tỷ đồng so với thời điểm 31/12/2025 (Quyết định số 32/QĐ-NHNN ngày 13/01/2026 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của SAIGONBANK).

**b) Ngành nghề kinh doanh:** SAIGONBANK hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng, trong đó các nghiệp vụ kinh doanh chính như sau: Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi; tiếp nhận vốn ủy thác đầu tư và phát triển của các tổ chức tín dụng trong nước; vay vốn các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân tùy theo tính chất và khả năng nguồn vốn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và giấy tờ có giá; hùn vốn liên doanh và mua cổ phần theo pháp luật hiện hành; làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng; thực hiện kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc và thanh toán quốc tế, huy động các loại vốn từ nước ngoài và các dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi được NHNN cho phép; thực hiện nghiệp vụ phát hành thẻ nội địa có thương hiệu SAIGONBANK Card.

### **c) Cơ cấu tổ chức quản lý**


- SAIGONBANK được thành lập vào ngày 16/10/1987, là mô hình Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tiên trong cả nước và tổ chức hoạt động theo phát kiến của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đảng nhằm cụ thể hóa chủ trương đổi mới cơ chế quản lý kinh tế theo Nghị quyết Đại hội VI của Đảng.

- Cơ cấu tổ chức quản lý của SAIGONBANK theo mô hình công ty cổ phần đúng với quy định của Luật Các TCTD và các quy định có liên quan, với bộ máy tổ chức bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc:

+ Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của SAIGONBANK.

+ Hội đồng quản trị: Đến ngày 31/12/2025, Hội đồng quản trị SAIGONBANK có 07 thành viên gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị. Trong đó có 06 thành viên không phải là người điều hành, 02 thành viên độc lập. Các ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự.

+ Ban Kiểm soát: Đến ngày 31/12/2025, Ban Kiểm soát SAIGONBANK có 05 thành viên, gồm Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát.



+ Ban Tổng giám đốc: Đến ngày 31/12/2025, Ban Tổng giám đốc SAIGONBANK có 06 thành viên, gồm Tổng Giám đốc và các thành viên Ban Tổng Giám đốc. Giúp việc cho Tổng Giám đốc là Hội đồng Quản lý tài sản/ nợ phải trả, Hội đồng Rủi ro, Hội đồng Quản lý vốn và các phòng nghiệp vụ.

**d) Mạng lưới hoạt động:** Đến 31/12/2025, mạng lưới hoạt động của SAIGONBANK bao gồm Hội sở, 33 chi nhánh, 55 phòng giao dịch, Trung tâm Thẻ (nay là Trung tâm Chuyên đổi số). Công ty con là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quản lý nợ và Khai thác tài sản.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quản lý Nợ và Khai thác tài sản được thành lập theo Giấy phép số 4104000033 ngày 24/12/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 10 theo mã số doanh nghiệp 0302487767 ngày 12/01/2026.

**e) Sơ đồ cơ cấu tổ chức:** được trình bày tại Phụ lục 1 đính kèm Phương án này.

## **2. Thực trạng tài chính và hoạt động của SAIGONBANK**

### **a) Đánh giá tình hình tài chính và hoạt động SAIGONBANK**

Khi phát sinh trường hợp can thiệp sớm, SAIGONBANK sẽ đánh giá thực trạng tài chính và hoạt động qua các nội dung chính sau:

- Chiến lược, định hướng kinh doanh: SAIGONBANK hoạt động kinh doanh theo đúng định hướng, mục tiêu điều hành chính sách tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng của Chính phủ và NHNN. Đảm bảo hoạt động của SAIGONBANK tuân thủ quy định pháp luật, quy định của NHNN, ổn định, tăng trưởng bền vững, an toàn, hiệu quả.

- Tình hình tài chính

+ Về tổng tài sản: Đánh giá quy mô tổng tài sản, mức độ tăng trưởng; phân tích cơ cấu tài sản, tỷ trọng đóng góp của tài sản sinh lời...

+ Vốn: Đánh giá quy mô tăng trưởng và cơ cấu vốn điều lệ, giá trị thực vốn điều lệ, từ cơ sở đó, xem xét khả năng duy trì mức vốn này trong bối cảnh thị trường; cơ cấu cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần...

+ Về huy động vốn: Đánh giá tình hình huy động vốn từ nguồn tiền gửi thị trường 1, và các kênh huy động khác. Phân tích tình hình của các khoản vốn huy động trong việc đảm bảo an toàn thanh khoản và đáp ứng cho hoạt động kinh doanh...

+ Về cấp tín dụng: Đánh giá mức tăng trưởng cho vay, cơ cấu cho vay, đối tượng vay, lĩnh vực cho vay, mức độ rủi ro tín dụng...

+ Về hoạt động góp vốn: Phân tích các khoản đầu tư góp vốn. Đánh giá hiệu quả sử dụng từ các khoản đầu tư, mức độ rủi ro liên quan đến từng khoản đầu tư...

+ Về tài sản có khác: Đánh giá các khoản phải thu, lãi phí phải thu; tài sản cố định khác...

+ Về chất lượng tài sản: Đánh giá toàn diện chất lượng tài sản, tình hình xử lý nợ xấu và khả năng thu hồi nợ xấu...

- Kết quả hoạt động kinh doanh: Phân tích các khoản thu nhập – chi phí, tỷ trọng thu nhập của các mảng hoạt động trong tổng thu nhập; các khoản mục có thể ảnh hưởng đến lợi nhuận của SAIGONBANK như lãi dự thu phải thoái nhưng chưa thoái, dự phòng rủi ro phải trích nhưng chưa trích do chưa hết thời hạn phải thực hiện theo kiến nghị Kết luận thanh tra, Kết luận kiểm toán và các chi phí khác (nếu có).

- Việc chấp hành các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động: Đánh giá tình hình chấp hành các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của NHNN và các Thông tư có hiệu lực tại từng thời điểm.

**b) Thực trạng tài chính của SAIGONBANK**

**(i) Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của SAIGONBANK trong 03 năm gần nhất:**  
*Chi tiết được trình bày tại Phụ lục 2 đính kèm Phương án này.*

**(ii) Các giới hạn, tỷ lệ an toàn hoạt động tại thời điểm 31/12/2025: đáp ứng theo yêu cầu của NHNN:** *Chi tiết được trình bày tại Phụ lục 3 đính kèm Phương án này.*

**(iii) Đánh giá tổng quan các mặt hoạt động của SAIGONBANK**

➤ Các mặt được trong hoạt động:

- Tuân thủ nghiêm túc các chỉ đạo của NHNN liên quan đến chính sách tiền tệ, về lãi suất, các quy định về quản lý ngoại hối,...; tuân thủ các quy định về giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động Ngân hàng trong từng thời kỳ.

- Hoạt động SAIGONBANK ổn định, bảo đảm an toàn thanh khoản, cân đối nguồn vốn - sử dụng vốn, các mặt hoạt động có tăng trưởng, hầu hết đạt chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

- Hệ thống công nghệ thông tin hoạt động an toàn, ổn định, đáp ứng được nhu cầu kết nối với các trung gian thanh toán lớn, làm nền tảng để dần phát triển các sản phẩm dịch vụ ngân hàng ứng dụng công nghệ hiện đại góp phần thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt theo định hướng của Chính phủ và NHNN. Việc đầu tư mua máy chủ và nâng cấp hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu Oracle từ phiên bản 10g lên 19c đồng thời với việc chuyển đổi dữ liệu sang hệ thống máy chủ mới góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ tài chính trên nền tảng số, đảm bảo an toàn, bảo mật cho khách hàng. SAIGONBANK đã triển khai xác thực sinh trắc học trên ứng dụng SAIGONBANK Smart Banking theo đúng lộ trình của NHNN.

- Cùng cố và nâng cao hệ thống quản trị điều hành, quản trị rủi ro đạt chuẩn Basel II, hướng tới chuẩn mực Basel III. Lên kế hoạch và lộ trình triển khai Thông tư số 14/2025/TT-NHNN ngày 30/6/2025 về quy định tỷ lệ an toàn vốn của ngân hàng thương mại và Thông tư số 83/2025/TT-NHNN ngày 31/12/2025 về quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro đối với ngân hàng thương mại và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

➤ Các mặt hạn chế:

- SAIGONBANK có vốn điều lệ thấp trong hệ thống ngân hàng nên bị giới hạn trong việc mở rộng quy mô hoạt động.

- Do biến động xấu của nền kinh tế trong và ngoài nước đã tác động làm đứt gãy chuỗi cung ứng, giảm nguồn cung các đơn hàng, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Điều này đã làm ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của khách hàng. Nợ xấu gia tăng cũng có nguyên nhân khách quan là do khách hàng không trả nợ đúng hạn tại các ngân hàng và công ty tài chính khác nên dư nợ của khách hàng tại SAIGONBANK cũng phải bị chuyển thành nợ xấu (theo quy định của NHNN). Tỷ lệ nợ xấu thời điểm 31/12/2025 ở mức 2,27%.

- Mặc dù đã kết nối với các trung gian thanh toán, phát triển thêm nhiều tính năng mới cho người dùng trên các ứng dụng SAIGONBANK nhưng các sản phẩm số còn khiêm tốn so với các ngân hàng thương mại khác do vốn đầu tư cho hệ thống công nghệ còn hạn chế.

### **3. Các trường hợp ngân hàng nhà nước thực hiện can thiệp sớm**

NHNN xem xét, quyết định thực hiện can thiệp sớm khi SAIGONBANK thuộc một hoặc một số trường hợp sau đây:

**a) Số lỗ lũy kế lớn hơn 15% giá trị của vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất hoặc theo kết luận thanh tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu quy định tại điểm b khoản 1 Điều 138 của Luật Các TCTD**

(i) Xem xét nguyên nhân

- Lỗ lũy kế do phát sinh các khoản dư nợ xấu không thu hồi được, phải trích lập dự phòng rủi ro làm giảm lợi nhuận; các khoản đầu tư, góp vốn đầu tư kém hiệu quả; sự biến động của lãi suất, tỷ giá và thị trường tài chính làm tăng rủi ro hoạt động, ảnh hưởng đến lợi nhuận.

- Việc không duy trì tỷ lệ an toàn vốn do kết quả rủi ro tín dụng, phân bổ tài sản không hợp lý, làm giảm khả năng đối phó với các rủi ro tài chính...

(ii) Các biện pháp triển khai: áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục quy định tại khoản 4.a, 4.c, 4.d, 4.e Mục II Phương án này.

**b) Xếp hạng dưới mức trung bình theo quy định của Ngân hàng Nhà nước**

(i) Xem xét nguyên nhân: do ảnh hưởng từ việc kiểm soát chất lượng Vốn (C), Chất lượng tài sản (A), Quản trị điều hành (M), Kết quả hoạt động kinh doanh (E), Khả năng thanh khoản (L), hay Mức độ nhạy cảm rủi ro thị trường (S) dẫn đến xếp hạng dưới mức trung bình là xếp hạng D (Yếu) hoặc Xếp hạng E (Yếu kém).

(ii) Các biện pháp triển khai: áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục quy định tại khoản 4.a, 4.b, 4.c, 4.d, 4.e Mục II Phương án này.

**c) Vi phạm tỷ lệ khả năng chi trả trong thời gian 30 ngày liên tục**

(i) Xem xét nguyên nhân: do ảnh hưởng từ các yếu tố:

- Thiếu hụt danh mục tài sản có thanh khoản cao;
- Chênh lệch dòng tiền ra lớn hơn dòng tiền vào;
- Việc tiếp cận nguồn vốn trên thị trường gặp khó khăn....

(ii) Các biện pháp triển khai: áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục quy định tại khoản 4.b, 4.d, 4.f Mục II Phương án này.

**d) Vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu trong thời gian 06 tháng liên tục**

(i) Xem xét nguyên nhân: do ảnh hưởng từ các yếu tố:

- Vốn tự có không tăng tương ứng với kế hoạch kinh doanh hoặc bị suy giảm do các khoản lỗ lũy kế;

- Tài sản có rủi ro tín dụng tăng do tăng trưởng tín dụng mạnh hoặc tỷ trọng các khoản cho vay có rủi ro cao tăng (cho vay không có tài sản đảm bảo, tài sản không đảm bảo đủ cho khoản vay, kinh doanh bất động sản...)

- Các yếu tố thị trường như giá tài sản, lãi suất, tỷ giá hối đoái, và các yếu tố vĩ mô khác biến động dẫn đến tăng mức yêu cầu vốn cho rủi ro thị trường...

(ii) Các biện pháp triển khai: áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục quy định tại khoản 4.a, 4.c, 4.d, 4.e Mục II Phương án này.

**e) Bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo gửi Ngân hàng Nhà nước**

(i) Xem xét nguyên nhân: do ảnh hưởng có thể xuất phát từ các thông tin tiêu cực trên thị trường ảnh hưởng đến niềm tin khách hàng, bao gồm những thông tin bất lợi về tình hình tài chính, về rủi ro danh tiếng... của SAIGONBANK (như nợ xấu tăng, lỗ lũy kế...), không có các vấn đề liên quan quản trị rủi ro và thanh khoản...

(ii) Các biện pháp triển khai: áp dụng một hoặc một số biện pháp khắc phục quy định tại khoản 4.b, 4.c, 4.d, 4.f Mục II Phương án này.

**4. Các biện pháp triển khai, lộ trình, thời gian thực hiện nhằm khắc phục từng trường hợp can thiệp sớm**

**a) Tăng vốn điều lệ, vốn tự có và thời gian thực hiện; lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD**

STT	Biện pháp dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bổ sung vốn điều lệ; Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, đối tác chiến lược.</li> <li>- Không chia cổ tức bằng tiền mặt. Trả cổ tức bằng cổ phần.</li> <li>- Phát hành trái phiếu đủ điều kiện ghi nhận vốn cấp 2.</li> <li>- Có lộ trình giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông quy định tại điểm b khoản 1 Điều 159 của Luật Các TCTD. Phương án tăng vốn sẽ được xây dựng và trình cấp thẩm quyền phê duyệt.</li> </ul>	Trong khoảng 12 – 36 tháng

**b) Cải thiện khả năng thanh khoản; tăng cường nắm giữ tài sản có tính thanh khoản cao; bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động**

STT	Biện pháp dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	Biện pháp cải thiện khả năng thanh khoản: + Tăng cường nắm giữ và duy trì tỷ lệ tài sản có tính thanh khoản cao như tiền mặt, trái phiếu ngắn hạn và các khoản vay dễ thu hồi. + Giảm các tài sản không sinh lời/rủi ro cao nhằm giảm rủi ro tài chính. + Hạn chế/ ngưng giải ngân cho vay mới. + Chuẩn bị kế hoạch dự phòng thanh khoản: tăng cường huy động vốn dài hạn với chi phí hợp lý và cải thiện quản lý dòng tiền; tuân thủ tỷ lệ dự trữ bắt buộc tối thiểu theo quy định...	Triển khai ngay lập tức, thực hiện xuyên suốt cho đến khi tình trạng thanh khoản ổn định. Dự kiến từ 3 – 6 tháng
2	Bán, chuyển nhượng tài sản và giải pháp khác để tạo nguồn thanh khoản, đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn trong hoạt động.	

**c) Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh**

STT	Biện pháp dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	Sắp xếp lại mạng lưới hoạt động để tối ưu hóa hiệu quả; đẩy mạnh phát triển kênh phân phối dịch vụ qua môi trường số	Thực hiện xuyên suốt cho đến khi hoạt động bình thường ổn định. Dự kiến từ 3 đến 12 tháng
2	Tăng trưởng vốn huy động cân đối phù hợp với nhu cầu sử dụng vốn; Đẩy mạnh khai thác nguồn vốn dựa trên nền tảng số, khai thác nguồn tiền gửi không kỳ hạn để tối ưu hóa chi phí.	
3	Kiểm soát, tối ưu hóa chi phí hoạt động; kiểm soát chi phí phù hợp với tốc độ tăng doanh thu.	
4	Tăng tỷ trọng thu nhập từ hoạt động dịch vụ phi tín dụng.	
5	Áp dụng đồng bộ các biện pháp để thu hồi nợ xấu, nợ đã sử dụng dự phòng, nợ đã bán cho VAMC nhằm tăng thu nhập.	

**d) Nâng cao năng lực quản trị, điều hành**

STT	Biện pháp dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	Đánh giá lại hiệu quả hoạt động của bộ máy tổ chức, quản trị điều hành; tinh gọn bộ máy, tiết giảm nhân sự nhằm giảm thêm chi phí vận hành, tối ưu hóa hoạt động; xây dựng các giải pháp tối ưu hóa chi phí hoạt động, cải thiện tỷ suất lợi nhuận ròng (NIM).	Thực hiện thường xuyên, liên tục
2	Tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản trị, điều hành, nâng cao năng lực cạnh tranh.	Thực hiện thường xuyên, liên tục
3	Hoàn thiện khung quản trị rủi ro qua việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế về quản trị rủi ro theo quy định Basel III.	Dự kiến trong khoảng 48 tháng
4	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý; Tuân thủ chặt chẽ quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy định nội bộ.	Thực hiện thường xuyên, liên tục

**e) Xử lý tồn tại, yếu kém về tài chính, nợ xấu, tài sản bảo đảm và các biện pháp khắc phục vi phạm pháp luật**

STT	Biện pháp dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp xử lý nợ xấu nhằm tăng thu nhập cho ngân hàng:	Thực hiện xuyên suốt cho đến khi hoạt động bình thường ổn định.
2	Đôn đốc các đơn vị phát sinh các kiến nghị, khuyến nghị theo kết luận Thanh tra khẩn trương thực hiện chỉnh sửa, khắc phục.	
3	Nâng cao hiệu quả của bộ máy kiểm tra kiểm toán nội bộ, đẩy mạnh vai trò công tác kiểm tra, kiểm soát việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro.	

*Muuu*

**f) Biện pháp truyền thông, công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản**

STT	Biện pháp khắc phục dự kiến	Lộ trình, thời gian thực hiện
1	<p>- Thực hiện các biện pháp truyền thông để khắc phục khó khăn về thanh khoản:</p> <p>+ Truyền thông nội bộ đến cán bộ nhân viên nắm rõ tình hình hoạt động, không lan truyền thông tin sai lệch/ đính chính thông tin chính xác. Triển khai tập huấn nhanh nhân sự để xử lý và phản hồi các nội dung liên quan và biện pháp xử lý.</p> <p>+ Thực hiện các hoạt động truyền thông thương hiệu làm rõ/ đính chính các nội dung/ vấn đề đang được lan truyền, bổ sung các luồng thông tin tích cực, chính thống để duy trì và cải thiện niềm tin của khách hàng, nhà đầu tư. Công bố thông tin trên trang tin điện tử SAIGONBANK, các kênh truyền thông chính thức khác.</p> <p>+ Theo dõi chặt chẽ các thông tin có khả năng gây ảnh hưởng bất lợi đến thương hiệu để áp dụng các biện pháp phù hợp.</p>	<p>Triển khai ngay lập tức, thực hiện xuyên suốt cho đến khi tình trạng ổn định.</p>
2	<p>- Thực hiện các biện pháp công nghệ thông tin để khắc phục khó khăn về thanh khoản:</p> <p>+ Đảm bảo hoạt động của hệ thống công nghệ xuyên suốt, đảm bảo các giao dịch trực tuyến không bị gián đoạn.</p> <p>+ Tăng cường giám sát hệ thống, áp dụng các biện pháp cảnh báo sớm các vụ tấn công mạng gây giảm/ gián đoạn khả năng phục vụ khách hàng.</p> <p>+ Chuẩn bị phương án nhân sự, hệ thống công nghệ dự phòng để đáp ứng những trường hợp giao dịch tăng đột biến.</p>	<p>Triển khai ngay lập tức, thực hiện xuyên suốt cho đến khi tình trạng ổn định.</p>
3	<p>- Thực hiện các giải pháp cân đối thanh khoản:</p> <p>+ Giám sát thanh khoản để theo dõi dòng tiền, để dự báo dòng tiền hàng ngày.</p> <p>+ Sử dụng vốn vay NHNN qua các kênh hỗ trợ thanh khoản.</p> <p>+ Huy động vốn từ thị trường 2, các tổ chức phi tài chính.</p> <p>+ Hạn chế giải ngân mới.</p> <p>+ Thực hiện bán hoặc cầm cố các tài sản có khác để tạo nguồn thanh khoản....</p>	<p>Triển khai ngay lập tức, thực hiện xuyên suốt cho đến khi tình trạng ổn định. Dự kiến 3 – 12 tháng</p>

**g) Một số giải pháp khác**

- Biện pháp nâng cao chất lượng Tài sản có.
- Biện pháp đảm bảo an toàn kho quỹ.
- Biện pháp chăm sóc khách hàng.
- Các biện pháp khác theo chỉ đạo/ hướng dẫn của NHNN.

Tùy vào trường hợp phát sinh cụ thể, SAIGONBANK sẽ xây dựng lộ trình và thời gian chi tiết cho từng biện pháp khắc phục tình trạng can thiệp sớm trên cơ sở đảm an toàn hoạt động và tuân thủ chỉ đạo của NHNN.

h) Trong trường hợp được can thiệp sớm, SAIGONBANK sẽ chủ động áp dụng một hoặc một số nội dung về kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các biện pháp khắc phục như sau:

- Hội đồng quản trị xây dựng các kịch bản, kế hoạch, phương án ứng phó, xử lý các vấn đề/ nội dung dẫn đến SAIGONBANK bị can thiệp sớm nhằm giảm thiệt hại cho ngân hàng, bảo vệ lợi ích hợp pháp của khách hàng, cổ đông.

- Hội đồng quản trị, các Ủy ban trực thuộc Hội đồng quản trị tăng cường giám sát và đề xuất cho Hội đồng quản trị ra quyết định kịp thời đối với các vấn đề tài chính, rủi ro trong hoạt động. Tăng cường vai trò của các Ủy ban trực thuộc trong việc phân tích tình hình, đánh giá, đề xuất các biện pháp cần triển khai và hỗ trợ Hội đồng quản trị trong việc ra quyết định khắc phục.

- Ban Điều hành và các Hội đồng trực thuộc Tổng Giám đốc cần triển khai nhanh các biện pháp cải thiện tình hình tài chính và quản lý rủi ro, phối hợp với các bộ phận liên quan để thực hiện Phương án khắc phục. Các Hội đồng cần phát huy vai trò giám sát chặt chẽ hoạt động triển khai các biện pháp chỉnh sửa, đảm bảo các quyết định được ban hành tuân thủ quy định và kịp thời.

- Nâng cao vai trò, chức năng của kiểm toán nội bộ trong việc kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các biện pháp khắc phục.

- SAIGONBANK tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước để đảm bảo tuân thủ các quy định và có các phương án phù hợp để đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, ổn định, thông suốt.

### III. TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

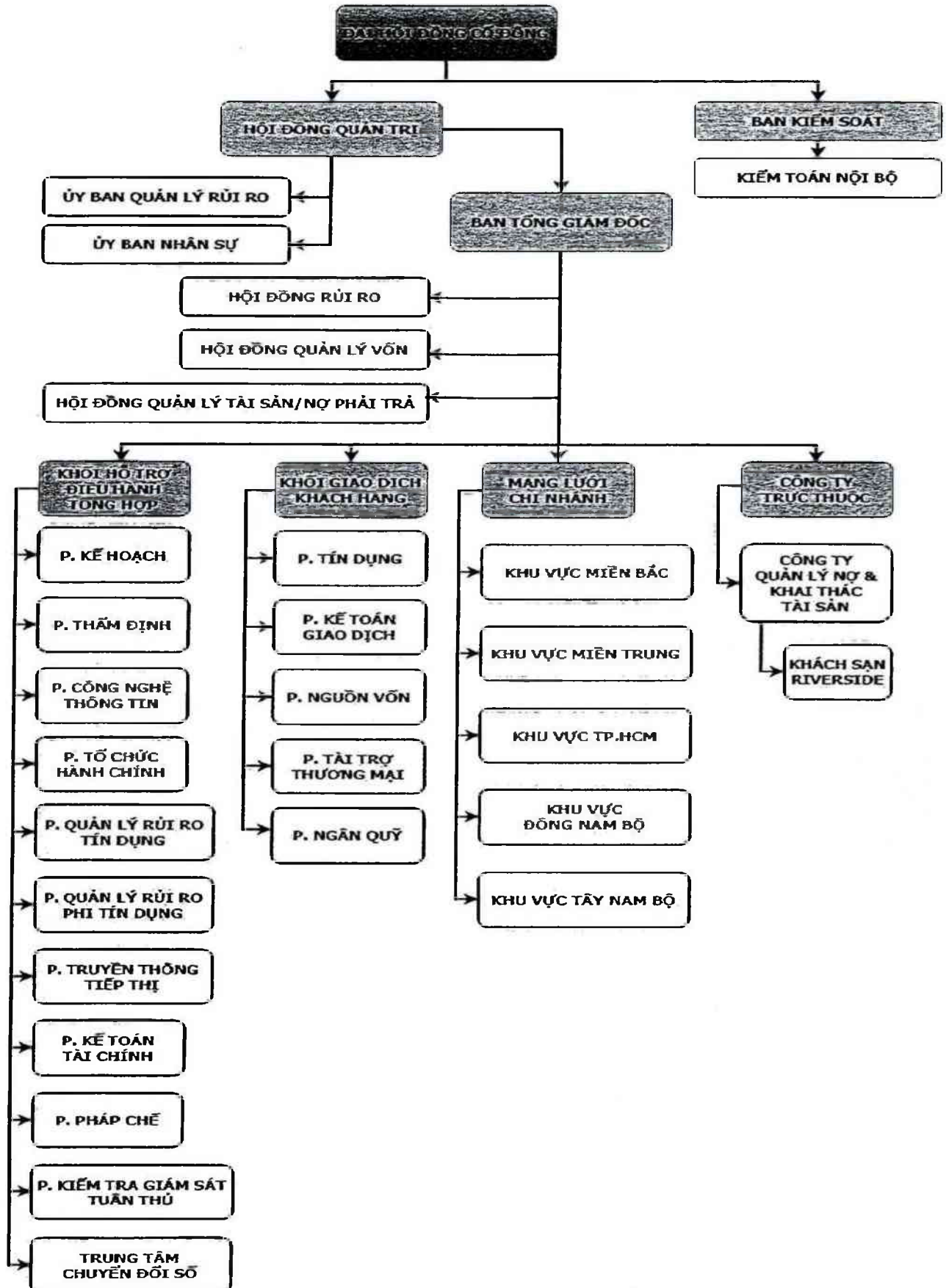
1. Trong trường hợp xảy ra một hoặc nhiều nguyên nhân dẫn đến SAIGONBANK được NHNN can thiệp sớm, SAIGONBANK căn cứ vào văn bản của NHNN quy định tại khoản 2 Điều 156 của Luật Các TCTD, SAIGONBANK xác định nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm, cập nhật phương án và gửi NHNN trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng quản trị thông qua theo khoản 1 Điều 158 Luật Các TCTD.

2. Trường hợp NHNN có ý kiến đối với phương án khắc phục, SAIGONBANK thực hiện điều chỉnh phương án và gửi lại NHNN theo yêu cầu. Sau khi được NHNN thông qua, SAIGONBANK triển khai thực hiện phương án khắc phục, báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định của NHNN.

3. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các đơn vị trực thuộc SAIGONBANK chịu trách nhiệm thực hiện tổ chức triển khai phương án khắc phục theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

# PHỤ LỤC 1: SƠ ĐỒ TỔ CHỨC

(Đính kèm Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm được ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-SGB-HĐQT ngày / /2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương)



J061  
 NGÂN HÀNG  
 SÀI GÒN  
 CÔNG THƯƠNG  
 NH-T

PHỤ LỤC 2: CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CỦA SAIGONBANK

(Đính kèm Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp can thiệp sớm được ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-SGB-HĐQT ngày / /2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương)

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
		Thực hiện	% tăng/giảm so với năm trước	Thực hiện	% tăng/giảm so với năm trước	Thực hiện	% tăng/giảm so với năm trước
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu hoạt động</b>						
1	Tổng tài sản	31.501	13,73%	33.260	5,59%	35.377	6,36%
2	Vốn huy động	26.608	14,09%	28.641	7,64%	30.509	6,52%
3	Dư nợ tín dụng	20.377	4,16%	22.495	10,39%	22.323	-0,76%
4	Lợi nhuận trước thuế	332		99		151	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính</b>						
1	Vốn và các quỹ	4.069	4,36%	4.090	0,51%	4.194	2,55%
1.1	Vốn của TCTD	3.081	0,00%	3.389	10,00%	3.389	0,00%
1.2	Quỹ của TCTD	371	8,33%	411	10,80%	426	3,86%
1.3	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	0		0		0	
1.4	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	0		0		0	
1.5	Lợi nhuận chưa phân phối	618	29,74%	290	-52,98%	379	30,46%
2	Tổng nợ phải trả	27.432	15,26%	29.171	6,34%	31.183	6,90%
2.1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	0		0		0	
2.2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	3.051	8,10%	4.228	38,58%	4.182	-1,09%
2.3	Tiền gửi của khách hàng	23.557	14,91%	24.413	3,64%	26.327	7,84%
2.4	Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	0		0		0	
2.5	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	0		0		0	
2.6	Phát hành giấy tờ có giá	0		0		0	
2.7	Các khoản nợ khác	824	72,59%	529	-35,73%	674	27,37%
<b>III</b>	<b>Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Tổng tài sản (ROA) (%)</b>	<b>0,90%</b>		<b>0,24%</b>		<b>0,35%</b>	
<b>IV</b>	<b>Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) (%)</b>	<b>6,70%</b>		<b>1,94%</b>		<b>2,93%</b>	

(Số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023, năm 2024 và năm 2025 kiểm toán của SAIGONBANK)

2

### PHỤ LỤC 3: CÁC TỶ LỆ AN TOÀN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA SAIGONBANK

(Đính kèm Phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp cần thiết sớm được ban hành kèm theo Quyết định số ...../QĐ-SGB-HĐQT ngày / /2026 của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương)

STT	Các tỷ lệ an toàn trong hoạt động	SAIGONBANK			Quy định của NHNN
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	
1	Tỷ lệ an toàn vốn:				≥8%
	- Tỷ lệ an toàn vốn riêng lẻ	15,77%	13,53%	14,20%	
	- Tỷ lệ an toàn vốn hợp nhất	17,74%	14,84%	15,55%	
2	Tỷ lệ khả năng chi trả:				
	- Tỷ lệ khả năng chi trả Đồng Việt Nam	78,45%	54,92%	115,74%	≥ 50%
	Tỷ lệ khả năng chi trả Ngoại tệ (USD và các ngoại tệ khách quy đổi ra USD)	75,26%	62,04%	92,83%	≥ 10%
3	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn	15,49%	18,26%	21,08%	≤ 30%
4	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ so với tổng nợ phải trả bình quân của tháng liền kề trước	4,02%	4,47%	6,25%	≤ 30%
5	Giới hạn góp vốn mua cổ phần	19,35%	17,57%	17,50%	≤ 40%
6	Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi	72,20%	72,84%	69,54%	≤ 85%
7	Tỷ lệ nợ nhóm 3-5	1,99%	2,20%	2,27%	

2

Số: 245 /Tr-SGB-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 4 năm 2026

Về giao Hội đồng quản trị giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2026-2027.

## TỜ TRÌNH

Kính gửi: **QUÝ CỔ ĐÔNG**  
**NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

Nhằm chủ động giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông 2026-2027, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận giao Hội đồng quản trị giải quyết một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương giữa 02 kỳ Đại hội đồng cổ đông 2026-2027 như sau:

1. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý và điều hành của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương; quy chế nhân viên, biên chế; quỹ lương, thù lao và các lợi ích khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành.

3. Sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế quản trị nội bộ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương phù hợp với các quy định hiện hành.

4. Điều chỉnh các chỉ tiêu hoạt động năm 2026 phù hợp với tình hình thực tiễn của nền kinh tế đối với hoạt động của Ngân hàng và quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

5. Quyết định phương án phân phối lợi nhuận.

6. Phê duyệt Phương án cơ cấu lại của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công thương theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (trường hợp phát sinh).

Hội đồng quản trị sẽ có trách nhiệm báo cáo lại tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý, Giám sát TCTD;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



VŨ QUANG LÂM